



Bản Tin Thế Đạo do Ban Thế Đạo Hải Ngoại chủ trương mỗi tháng một số nhằm mục đích phổ biến tin tức đạo sự và phổ truyền giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh. Đồng thời cũng thông tin truyền bá những bài giảng của các vị Tiên Bối Khai Đạo cho thế hệ hậu tấn hiểu về Đạo Cao Đài.

Ngoài ra, cũng nhằm mục đích giới thiệu phổ quát về Đời Sống - Sức Khỏe - Văn Học - Nghệ Thuật và Khoa Học ... trong cuộc sống con người. Cho nên, Bản Tin Thế Đạo rất được mong sự yểm trợ bài vở của quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ trong và ngoài Ban Thế Đạo.

Bài vở bao gồm: Thơ, Truyện ngắn, những tin tức từng địa phương Đạo Cao Đài nơi hải ngoại.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Chủ Trương Bản Tin Thế Đạo.

BAN CHỦ TRƯỞNG

Chủ Nhiệm

Hoàn Nguyên

Email: tnndk4@gmail.com

(408) 823 - 6044

Chủ Bút

Hưng Quốc

Email: trivho@yahoo.com

(972) 978 - 6091

Tổng Thư Ký

Duy Văn

Email: duyvan2011@gmail.com

(408) 759 - 9339

Trưởng Trang Vườn Thơ Thế Đạo

Yên Hà

Email: usv_markdovo@yahoo.com

(770) 377 - 9264

TRONG SỐ NÀY

1. Ban Chủ Trương & Trong số này.
2. Vía Đức Quan Thế Âm Bồ Tát (Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo đêm 18 tháng 2 năm 1949)
4. Vía Đức Thái Thượng Đạo Quân.
(HT Nguyễn Đăng Khích biên soạn)
14. Thánh Thất Georgia Mừng Xuân Giáp Thìn 2024
(Hiền Tài Võ Ngọc Độ)
17. Phân Ưu HT Phan Văn Lớn
18. Phân Ưu HT Mai Văn Tâm
19. Phân Ưu HT Nguyễn Hòa Cập
20. Phân Ưu Chánh Trị Sự Bùi Quang Khanh.
21. Phân Ưu Đạo Hữu Trần Thị Hạnh.
22. Phân Ưu Đạo Hữu Đặng Thị Kim Hoa.
23. Phân Ưu Lễ Sanh Thượng Hiệu Thanh.
24. Phân Ưu HT Mai Văn Tâm của Thánh Thất Cao Đài Georgia.
25. Chợ Lá tại khuôn viên Thánh Thất & Điện Thờ Phật Mẫu San Jose CA. (Mai Xuân Thanh TTSJ)
28. Sinh Hoạt Đạo Sự tại Thánh Thất San Jose CA.
42. Tết và Tôn Giáo trong ký ức tuổi thơ (Duy Văn)
48. Vườn Thơ Thế Đạo. (HT Võ Ngọc Độ & HT Trị)
51. Đời sống & Sức khỏe. Câu Chuyện Tâm Hồn: Tình Cha (Sương Sương biên dịch)
54. Tiêu thụ nước uống có đường làm tăng nguy cơ rối loạn nhịp tim 20%. (Thanh Ngọc biên dịch)
57. Văn Học - Nghệ Thuật. Người sợ Quỷ hay Quỷ sợ Người? Điều gì khiến Quỷ không xâm phạm?
Thường Sơn Tử Thực Hiện. Tiểu Minh biên dịch.



Những cuốn sách hay nên đọc



Vía Đức Quan Âm Bồ Tát

(Ngày 19/2 Âm Lịch)

Đức Quan Âm Thể Hiện cho Từ Hoà & Nhẫn Nại

*- Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh
đêm 18 tháng 2 năm Kỷ Sửu (1949)*



Đức Quan Thế Âm Bồ Tát

Hôm nay là ngày Vía Đức Quan Âm Bồ Tát, Bản Đạo đã thường nói nơi cửa thiêng liêng hằng sống, Đức Quan Âm Bồ Tát là một Đấng ở trong gia tộc sang trọng oai quyền hơn hết. Cái nguyên căn của Đức Quan Âm Bồ Tát do nơi pháp thân của Từ Hàng sản xuất. Quan Âm đến thời đó chỉ rõ cho chúng ta biết nguyên căn của mình, Quan Âm là cái thời gian của luật tạo Càn Khôn thế giới, ấy là một chơn linh rất cao trọng đó vậy, cũng như Đức Lý Thái Bạch là một chơn linh của ánh sáng. Hào quang Thái Cực khi đã hiện ra tức nhiên bóng đèn chúng ta ngó thấy khối lửa có ánh sáng kia tức nhiên là Đức Lý Giáo Tông.

Đức Quan Âm Bồ Tát đã cầm quyền Nhứt Trấn Oai Nghiêm chẳng cần luận thuyết, cả thầy

cùng đều biết cái quyền oai của Ngài vĩ đại như thế này, nhứt là phái nữ nên đề ý bài giảng này cho lắm. Và chẳng, thời gian chúng ta, sẽ nói thời gian mà thôi, chúng ta phải kiên nhẫn và từ hòa, nếu chúng ta hấp tấp hay lật đật, thì chẳng hề khi nào chúng ta để thời gian đến trước mặt chúng ta đặng.

Chơn linh của Người tức nhiên thể tánh của Người, chứng tỏ rằng: một Đấng đã có 52 kiếp ở trong trái địa cầu 68 này, và có đảm nhận trọng trách lớn lao hơn hết, là buổi trái địa cầu này nó chưa có thoát xác của nó, là nó đầu kiếp lặn lại cho tới đệ tứ chuyển ngày nay. Đức Quan Âm Bồ Tát đã cầm quyền điều khiển trong Càn Khôn Vũ Trụ này từ thử đến giờ đã 52 kiếp.

Ngài đã đầu thai thế gian này mấy kiếp, vì có tánh đức từ hòa và tinh thần đạo pháp mà thôi, tỷ như Bạch Vân Hòa Thượng, Bạch Vân là ai? Bạch Vân là Ngài, ngày nay Ngài ở trong cửa Đạo, trong một cơ quan trọng yếu của Tam Kỳ Phổ Độ này.

Bạch Vân Hòa Thượng kiếp trước là Đức Quan Âm Bồ Tát đầu kiếp ở bên nước Tàu trước, rồi mới đầu kiếp ở bên xứ Việt Nam, ta kêu là Thanh Sơn Đạo Sĩ tức nhiên là Trạng Trình đó vậy, Thanh Sơn Đạo sĩ đầu kiếp bên Pháp là Ralagode Bourgall, 52 kiếp có một kiếp trọng hệ có thâm tình với nòi giống Việt Nam ta hơn hết, chúng ta có hạnh phúc lắm, mới được Ngài đầu kiếp ở trong nước hai lần, lần thứ nhứt đầu kiếp làm người đàn bà tức nhiên Thị Kính, chúng ta đã biết Quan Âm là ai rồi.

Bởi vậy cho nên buổi Tam Kỳ Phổ Độ này, Đức Chí Tôn đã chọn lựa một Đấng cao trọng cho đến mặt địa cầu 68 này, có lẽ chúng ta đều biết danh Ngài hết, nhứt là Ngài lựa chọn một Đấng có thâm tình với nòi giống chúng ta hơn hết, cái tánh đức từ hòa yêu ái của Ngài, chúng ta đừng kiếm Đức Quan Âm đâu xa hơn là Thị Kính. Kiếm cái đức Thị Kính thế nào, thì tánh đức trạng thái của Quan Âm như thế ấy, tánh đức của Ngài là từ hòa nhẫn nhục, hiền lương, ân tha mọi điều oan khức, chịu nổi thắng nổi thời gian là Đức Quan Âm. Đức Quan Âm chơn linh của Ngài là thời gian cho nên tánh đức của Ngài không bao giờ thôi tâm ngã lòng hay bất rật, gấp rút, lật đật.

Bà là người điềm tĩnh, bởi thế cho nên Bà đầu kiếp người ta vu oan đủ mọi điều, nhưng tánh đức từ hòa nhẫn nại của Bà vẫn chịu nổi đủ phương diện khổ não và oan khức, chịu nổi thế tình, ấy là một vị Trạng Sư đặc lực và oai quyền nơi cảnh thiên liêng hằng sống bảo vệ cả nữ phái vậy.

Chúng ta lấy làm hạnh phúc lắm Bàn Đạo lấy làm mơ vọng và Bàn Đạo nói quả quyết rằng: rất hạnh phúc cho chơn linh kẻ nào được gia tộc của Ngài, gia tộc vinh hiển tối cao tối trọng trên cửa thiên liêng hằng sống, dầu bên cửa Thiên Oai hay là bên Cực Lạc thế giới cũng thế.

Bàn Đạo nói quả quyết rằng: Ngài là một Đấng Phật Mẫu yêu ái hơn hết, tôn trọng hơn hết.

Vía Đức Thái Thượng Đạo Quân

(Ngày Rằm tháng 2 Âm Lịch)

ĐẠI CƯƠNG VỀ LÃO GIÁO

HT Nguyễn Đăng Khích biên soạn



Đức Lão Tử

Đạo giáo hay Tiên giáo là do Đức Lão Tử lập ra, nên còn gọi là đạo Lão. Tiểu sử của Ngài, theo các nhà nghiên cứu, chưa biết chính xác. Chỉ phỏng đoán Ngài sinh vào thời nhà Châu bên Trung Hoa, 551 năm trước Tây lịch, làm quan lo về Quản Thủ Thư Viện nên Ngài có dịp nghiên cứu về kinh Dịch (Thái Cực Đồ). Từ đó, Ngài tìm ra triết thuyết Vô Vi và là giáo chủ Tiên giáo

hay Đạo giáo.

Ngài chủ trương về Đạo tự nhiên và viết để lại một bộ sách duy nhất là Đạo Đức Kinh gồm hai quyển: quyển Thượng nói về Đạo và quyển Hạ nói về Đức. Về sau kế nghiệp Ngài có các cao đồ như Văn Tử, Liệt Tử, Trang Tử...nhất là Trang Tử đã lãnh hội giáo lý Ngài mà viết ra sách Nam Hoa kinh làm sáng tỏ Lão giáo thêm.

Theo Đạo Đức Kinh, Ngài chỉ bàn hai chữ **Đạo** và **Đức** là cơ Tào đoạn định vị căn khôn vũ trụ, hóa sanh vạn vật và khi vạn vật đã sanh thành rồi thì đã được hấp thụ Đạo Đức nơi mình và do đó mới duy trì sự sống. Căn cứ vào quan niệm này, Đức Lão Tử mới lập thành giáo pháp.

I.- QUAN NIỆM VỀ ĐẠO

Quá trình lịch sử Triết học Trung hoa, Đạo được diễn tả như con đường, sự hướng dẫn, cách cư xử hay trật tự xã hội.

Khác với khái niệm thường tình trên, Đức Lão Tử quan niệm Đạo có ý nghĩa đặc biệt hơn trong Đạo Đức Kinh. Đạo là nguyên lý thiên nhiên, là Tuyệt đối thể, là Bản thể thường hằng, biến sinh vũ trụ, hóa sanh vạn vật và tiềm ẩn trong đáy thâm vạn hữu.

Đạo là Tuyệt đối thể, nên không thể hình danh được cũng như không thể bàn cãi nổi. Mọi bàn luận và danh xưng về Đạo đều là cưỡng ép, bất cập vì tất cả nằm trong hình danh sắc tướng, bất quá chỉ nhận thấy ít nhiều khía cạnh về Đạo mà thôi.

Đạo là cái Vô Danh có trước Trời Đất, (*“Vô danh Thiên Địa chi thủy”*) nguồn gốc biến sinh vũ trụ, vạn hữu.

Đức Lão Tử diễn tả Vô Danh là “Cái” tự có, nó có trước Trời Đất, minh linh ảo diệu, đứng yên một mình không nghiêng lệch.

“Cái” ấy là nguồn sản xuất ra vũ trụ và vạn hữu, thiên hạ.

Ngài chẳng biết tên gì nên mượn chữ gọi là Đạo.

Nguyên văn như sau:

*“Hữu vật hỗn thành
Tiên thiên địa sanh
Tịch hê, liêu hê
Độc lập nhi bất cại
Châu hành nhi bất đãi
Khả dĩ vi Thiên hạ mẫu
Ngô bất tri kỳ danh
Tự chi vi ĐẠO”.*

(Đạo Đức Kinh, chương 25)

Đạo khi ở trạng thái Tĩnh thì chưa hiển dương là lúc chưa biến sinh vũ trụ, vạn vật (Tiên Thiên, Vô Vi).

Đạo khi ở trạng thái Động, tức trạng thái hiển dương thì sinh xuất càn khôn vũ trụ (Hậu Thiên, Hữu vi).

Nhưng dầu ở trạng thái nào, Đạo vẫn là Thực thể siêu vi, duy nhất. Thực thể siêu vi ấy là nguồn sinh xuất vạn pháp, biến ảo ra vạn hữu trong vũ trụ.

Như vậy, nói tổng quát Đạo là Vô danh, vô hình, vô sắc, vô hương...

Đạo là cái “không”. Nhưng “Không” không phải là trống rỗng, Đức Lão Tử nói: Đạo dường như “không” mà dường như “có” và Ngài diễn tả “có” sau đây:

*“Đạo có ba trạng thái DI, HI và VI:
Xem mà chẳng thấy nên gọi là DI,
Lóng mà chẳng nghe nên gọi là HI,*

Bất mà chẳng nắm được gọi là VI”.

DI, HI, VI là ba trạng thái hỗn hợp thành một thể. Cái thể ấy, trên không phản chiếu ánh sáng, dưới không âm khuất bóng tối, vắng vặc không tên lại lui về chỗ vô vật, thật Đạo là trạng của cái vô trạng.

Hơn nữa, nó dường có, dường không và lưu hành không ngừng. Đón xem phía trước thì không thấy đầu mối, chặn xem phía sau thì không thấy chỗ cuối cùng.

Tóm lại, Đạo là cái Vô danh, Vô hình, Vô sắc, Vô thanh, dường có, dường không: Ấy là cái lẽ huyền nhiệm của cơ Tạo đoạn, định vị Tạo đoạn, định vị Trời Đất, hóa sanh vạn vật.

Những tư tưởng chính yếu nói trên được nêu ra nơi chương I trong Đạo Đức Kinh, xin ghi ra đây để sáng nghĩa thêm:

“Đạo khả Đạo phi thường Đạo

Danh khả Danh phi thường Danh

Vô Danh Thiên Địa chi thủy

Hữu Danh vạn vật chi Mẫu

Thường vô dục dĩ quan kỳ Diệu

Thường vô dục dĩ quan kỳ Kiếu

Thử lưỡng giả,

Đồng xuất nhi vị danh

Đồng nhị chi huyền

Huyền chi hựu huyền

Chúng diệu chi môn.”

II.-QUAN NIỆM VỀ ĐỨC

Đức thông thường được hiểu là đạo lý làm người hay đức tánh. Trong Đạo Đức kinh, Đức có ý nghĩa rộng lớn hơn.

Nếu Đạo là Bản Thể, Căn nguyên sanh hóa vạn vật thì Đức là sự hiển dương của Đạo, là Hiện tượng trong vũ trụ, bao gồm vạn vật và mọi biến thiên trong trời đất làm cho mọi vật tồn tại (Đạo sanh chi Đức súc chi)

Nói rõ hơn, Đức làm cho vạn vật nên hình và sống an nhiên trong vũ trụ. Đạo sinh ra muôn loài, Đức nuôi dưỡng chúng. Vật chất tạo ra hình thể. Hấp thụ môi trường hoàn hảo. Cho nên vạn vật tôn kính Đạo và vinh danh Đức,

Người tu tiên đắc Đạo chắc chắn phải là có Đức. Đức Lão Tử ví họ như đứa trẻ sơ

sanh không cần bảo vệ mà không lo sợ gì. Họ đã “trở về với trạng thái của trẻ sơ sinh, trở về với trạng thái của kẻ không biết giới hạn, trở về với trạng thái gồ thô”. Đức Lão Tử còn phân biệt hai hạng” **Đức Tối cao**”, không ham muốn, không toan tính và “**Đức thấp**”, hành động và có mục đích.

Theo Đạo Đức Kinh, chương 38, **Đức Tối cao (Thượng Đức)** mới là Đức, dành cho bậc Cao nhân Đạt Đạo, nó kiên định không đổi dời, cũng như Đạo trường tồn vĩnh cửu, vì Đức đó là không ham muốn (hành động) và không có mục đích.

Điều này rất đúng, vì người đạt Đạo, là người có được Đạo pháp nơi tâm hồn mình và sử dụng nó góp phần xiển dương Chân lý Đạo giáo.

III.-TƯƠNG QUAN GIỮA ĐẠO VÀ ĐỨC

Như phần trên đã trình bày khái quát về Đạo Đức Tự nhiên nơi Trời , được tóm tắt như sau:

1.- Đạo là Bản Thể, Căn nguyên sinh xuất vũ trụ

2.- Vũ trụ chưa hình thành thì chỉ có Đạo. Đạo bấy giờ ở trạng thái tĩnh, tiềm ẩn.

3.-Một khi đã có Trời Đất vũ trụ, thì Đạo tàng ẩn trong đáy thẳm vạn hữu và hiển dương bằng Đức.

Mọi biến hóa sinh diệt đều do Đức vận hành, cho nên Đức là quyền năng vô biên của Đạo. Quyền năng vô biên của Đạo (tức tính năng động của Đức) và trạng thái tĩnh của Đạo cho ta thấy tính tương tác “động tĩnh” giữa Đạo và Đức, cho nên Đạo Đức Kinh nói:” *Đạo và Đức không khi nào tách rời nhau*” .

“Vậy Đạo sanh hóa vạn vật, Đức nuôi dưỡng chở che, đùm bọc. Còn sự biến hóa của Đạo thì Đức Lão Tử nói rằng:

“Đạo sanh một: Cái Vô Danh sanh Thái Cực

Một sanh hai: Thái Cực sanh Âm Dương

Hai sanh ba: Âm Dương sanh Thái hòa

Ba sanh vạn vật: Âm Dương và Thái hòa sanh vạn vật.”

Vạn vật khi đã trót sanh thành rồi, mỗi vật đều có công một phần Âm, bằng một phần Dương và một phần Thái hòa.

“Đạo sanh nhứt

Nhứt sanh nhị

Nhị sanh tam

Tam sanh vạn vật

Vạn vật phụ Âm, nhi bảo Dương

Xung khí dĩ vi hòa.”

(Đạo Đức Kinh, chương 42)

Riêng về người ta, chúng ta cũng có Đạo nơi mình là Âm Dương và Thái hòa. Kẻ học phải nhận thức lẽ huyền nhiệm Đạo tự nhiên của Vũ trụ, để rồi suu tâm giác ngộ Đạo Đức tự nhiên ở nơi mình.”(Trích Giáo Lý của Ngài Tiếp Pháp)

IV.- TRIẾT LÝ VÔ VI VÀ PHƯƠNG DIỆN TU HỌC

Đức Lão Tử cho rằng Đạo là nguyên lý vi diệu, vô hình vô sắc, sanh ra âm dương, Trời Đất và vạn vật. Hành động theo Đạo, tức là giữ Đạo Trời, vì Đạo Trời chẳng tranh mà được, chẳng nói mà ứng, yên lặng mà như đã sắp đặt, kế hoạch sẵn.. Lưới trời lồng lộng thưa mà chẳng lọt. Do tư tưởng ấy mà Ngài đề xướng thuyết **Vô vi**.

Hơn nữa, như phần trên đã trình bày, Đạo tự nhiên Vũ Trụ thì có ba trạng thái: DI, HI, VI thì cái thực thể Đạo tự nhiên nơi Người cũng gồm có ba trạng thái là Âm Dương và Thái hòa.

Tuy nói ba trạng thái, nhưng không bao giờ nó lìa xa nhau. Ba như một, một như ba, cũng như sự sống lẫn lộn trong nhục thân mà chúng ta chẳng hề trông thấy, chẳng hề lóng nghe, chẳng hề sờ đụng. Thật là huyền nhiệm vô cùng.

Người ta phải có Đạo ấy nơi mình thì mới sống, trái lại thì phải dứt. **vì vậy**, muốn hàm dưỡng nó thì phải theo pháp môn **Vô Vi**.

1.-Thuyết Vô Vi

Vô vi không phải là không làm gì hết, Người cho Đạo Trời là vô vi mà bất vô vi, nghĩa là không làm mà không phải không làm. Mới nghe dường như mâu thuẫn nhưng đó là một triết lý cao siêu. Hễ thuận với Đạo rồi thì cái mình “làm” không phải “mình làm”, mà là cái Đạo nơi mình làm.

“Cái làm ấy, là cái làm của Đạo nơi ta, nghĩa là của cái vô ngã gọi là vô vi. Cho nên không phải là làm, mà là làm theo Trời, không làm theo nhơn dục theo bản ngã mà làm theo Thiên Lý”.

Nói rõ hơn, Vô vi nghĩa là không hành động theo ngoại giới mà chỉ hướng về nội Tâm, tìm giác ngộ lẽ huyền nhiệm của Tâm linh và sanh lý. Cho nên học Đạo thì mỗi ngày mỗi giảm bớt và giảm bớt nữa cho đến Vô vi (*“Vi Đạo như tởn, Tởn chi hựu tởn, Dĩ chí ư Vô vi-Chương 48 Đạo Đức Kinh*)

Vả lại, Đạo là nguyên lý ở trong Tâm linh siêu nhiên. Nay muốn tìm Đạo thì chúng ta phải vượt qua tất cả những lớp vọng chấp, thành kiến như: Lý trí, tình cảm, học lý hữu vi, thành kiến sai lầm v.v.... Vượt qua và vượt qua mãi đến Tâm linh thuần nhiên duy nhất thì sẽ giác ngộ được Chơn lý (*ngộ Đạo*).

Theo những lẽ trên đây, chúng ta hiểu rằng sự vật nào cũng có một phần “Vô” (*Tinh thần*) và một “Hữu” (*Vật chất*); theo Đức Lão Tử thì cái “Vô” thiết dụng hơn cái “Hữu.”

Ví dụ Đức Lão Tử nói: *“Ba chục cây gọng cộng làm một bánh xe nhưng cái dùng làm bánh xe chạy được, là cái lỗ trống ở giữa đùm. Nắn đất sét để làm lu chậu, dùng cái không ở giữa lu chậu mới đựng được. Vách có cửa, nhưng nhờ cái không ở giữa thì mới vào ra được.*

Cho nên cái có để làm lợi, cái không để mà dùng”.

Thân người cũng vậy, cũng có một phần Vô (Tâm) và một phần Hữu (Thân) để thể hiện Đạo Trời thành Đạo người.

2.-Phương Pháp Tu Học

Căn cứ vào quan niệm trên, người học Đạo phải giữ “Tâm không” để hàm dưỡng Đạo Trời, mà muốn giữ Tâm không thì phải nhờ phép Thanh Tĩnh.

Theo Trang Tử, muốn Thanh Tĩnh thì người học Đạo phải quên: **Quên tất cả việc ngoài**

lẫn tư tưởng bên trong, quên tất cả việc xưa và việc nay, quên rồi quên mãi cho đến những thành kiến sai lầm cũng chẳng còn ẩn nấp bên trong nữa. Quên như thế là Tâm Không, rồi trong Tâm Không sẽ có xuất hiện điểm “Linh Quang sáng suốt” để làm Chủ tể cho đời sống của mình.

Vì thế mà sự lập Đức, sự tu thân của kẻ học Đạo, nhứt thiết đều phải lấy thanh tịnh làm căn bản và thực hành các giáo điều sau đây:

a.-Vô Dục

Người tu hành thì phải Vô Dục nghĩa là không ham muốn vật chất. Vô Dục là phép tu Tâm. Theo Nho giáo, Ngài Mạnh Tử cũng nói:”*Tiết dục khả dĩ tồn Tâm*”(Kềm chế ham muốn có thể giữ được chơn Tâm).

Sắc khiến con người chóa mắt, âm thanh khiến điếc tai, ăn ngon khiến mê mẩn lưỡi miệng và của cải vật chất khiến con người hành động thiếu chánh trực.

Do vậy, bậc tu hành vì Tâm mà không dùng giác quan, vì nếu con người phóng túng theo ngoại cảnh thì Tâm phải bị loạn động. Bởi thế, Thánh nhân vì Tâm mà không trọng tai mắt.

Đức Lão Tử đặt ra các câu hỏi để người học Đạo tự suy nghiệm và so sánh: Danh với Thân, cái nào quý hơn. Thân với tiền tài của cải, cái nào trọng hơn.

b.-Vô Tranh

-Người học Đạo phải có Đức. Đức là sức mạnh tinh thần. Người có Đức vì có sức mạnh tinh thần nên tự chủ được mà không TRANH với ai và không tranh với hoàn cảnh. Nhờ không tranh mà không có lỗi lầm.

-Đức Lão Tử ví đức tánh bậc thượng nhân cũng như tánh NƯỚC. Nước làm lợi cho vạn vật mà không tranh. Nước thích nghi với mọi ngõ ngách, nơi mà người chê bỏ, chỗ thấp ...Nhờ vậy bậc cao nhân mới gần với Đạo.

-So sánh sự CANG-NHU, ĐĐK chương 76 nói rằng:

Người ta mới sanh thì mềm yếu, khi chết thì cứng rắn, vạn vật thảo mộc khi mới sanh thì mềm dịu, khi chết thì khô cứng. Thế nên nói rằng: Cứng và Mạnh là bạn của cái chết, mềm và yếu là bạn của cái sống.

Tóm lại, bậc thượng nhân không tranh với ai cả, tánh tình như nước vì nước hay hòa mà làm lợi cho vạn vật, nước mềm yếu nhưng rất mạnh. “Nhu thắng cương, nhược thắng cường” và “Bất tranh nhi thiên thắng”. Nếu ta chẳng tranh với ai, thì chẳng ai tranh với ta cả; do đó ta được thanh tịnh.

c.-Trực Giác

Luận về Trí hay sự Biết thì cứ theo luật thiên nhiên mà học, chớ không cầu phải học thức kiến văn. Cứ hướng về nội Tâm, giữ cho Thanh tịnh, rồi Đạo Vô vi sẽ xuất phát cảm ứng với Trời Đất vạn vật mà quán thông ngoại vật.

Đạo Đức Kinh cho rằng:

-Không bước ra khỏi ngõ mà biết việc thiên hạ, không dòm qua cửa sổ mà hiểu Đạo Trời. (“*Bất xuất hộ nhi tri thiên hạ,*

Bất khuy sổ nhi kiến Thiên Đạo”(Chương 47-ĐĐK)

-Càng ra xa thì càng ít biết. Vì lẽ ấy nên Thánh nhân không tìm kiếm bên ngoài mà tự

nhiên biết, không làm mà tự nhiên thành.

Đạo giáo chú trọng cái biết **trực giác** của Tâm linh, chớ chẳng cầu cái biết chi li của Trí thức.

Đạo Đức Kinh còn đề cập đến hai chữ “**Huyền Đồng**” để làm rõ ý nghĩa “Trực Giác”:

“Kẻ biết không nói, Kẻ nói không biết. Thường ngậm miệng, bịt mắt, bịt tai, lút cái bén nhọn, bỏ sự chia phân, hòa với ánh sáng, đồng với bụi bặm. Ấy gọi là Huyền Đồng”(Đồng hóa với Đạo Huyền bí) tức dùng cái khiêu Trực giác tự nhiên Trời phú cho mình để cảm ứng với Đức.

(Nguyên văn Chương 56-ĐDK:

“Tri giả bất ngôn

Ngôn giả bất tri

Tắc kỳ đoài bế kỳ môn

Toả kỳ nhuệ, giải kỳ phân

Hòa kỳ quang đồng kỳ trần

Thị vị Huyền Đồng.”)

V.-LẬP ĐỨC

Đức là năng lực trong Tâm mà ra.

Đạo Tâm (thể Tịnh) con người sẵn có thì khi biểu hiện ra ngoài (động) thì gọi là Đức. Đức là lý tưởng tốt đẹp mà con người đã tôi luyện thấm nhập trong Tâm và khi hữu sự thì thể hiện cử chỉ tốt lành.

Đối với Nho giáo, lập Đức thì luyện tập đạo Ngũ Thường (Nhon, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín) mà xử thế tiếp vật. Còn Đạo giáo thì hướng về nội Tâm (Tâm linh siêu nhiên) mà luyện Đức. Vì thế, người có Đức thường thì hồn nhiên như đứa trẻ sơ sinh, hay nói khác hơn người Thường Đức (đủ Đức) thì trở nên mộc mạc. Và muốn đạt trạng thái này thì phải thực hiện phép Thanh Tịnh như đã diễn giải phân trên.

Hồi hướng nội giới cho đến hư không cùng tột thì giữ được Tịnh. Tịnh thì biết vạn vật xuất hiện ra và trở về nguồn cội. Mọi vật trở về với nguồn cội thì gọi là Phục Mạng , tức là Thường. Biết được cái Thường (Đức Thường) là Minh.

Người đời nếu chẳng có cái Thường đó thì gây ra hung bạo cho mình.

Tóm lại, thể hiện được phép Thanh Tịnh thì Tâm Đức trở về với Vô Vi, Vô danh, mà hễ Tâm Đức đạt đến chỗ trí hư thì dung mạo trở về với chỗ mộc mạc, hồn nhiên như “*anh nhi chi vị hài*”, hồn nhiên như trẻ mới sanh.

VI.-DƯỠNG SINH

Dưỡng sinh là một Pháp môn trọng yếu cũng như Pháp môn tu học Tâm linh. Điều này, người đời cũng công nhận: “*Một tâm hồn trong sạch ở trong một thân thể tráng kiện*”.

Phép dưỡng sinh mục đích là phải làm sao cho thân thể sống một cách điều hòa và nhập vào lẽ tự nhiên, tức là sống với một tinh thần không loạn động, một thân thể không đau ốm.

Đạo Đức Kinh chương 10 có nêu ra ba câu hỏi:

-Làm cho hồn phách hiệp một, không để chia lìa đặng không?

-Làm cho Khí trở nên mềm dịu, như đũa hài nhi đặng không?

-Gội rửa lòng ta cho đến mức huyền diệu mà không bỏn chút bụi trần, đặng không?

Theo sách Giáo lý Ngài Tiếp Pháp, “Đức Lão Tử đặt ra 3 câu hỏi mà không giải đáp là vì mỗi người đều có một thể chất khác nhau, cho nên mỗi người phải chọn lấy phương thức tu hành riêng. Ấy vậy nên, nếu Đức Ngài lập phương trước thì e có người làm, mà phép Dưỡng sanh nếu áp dụng không đúng thì sẽ có hại cho sức khỏe.

Chỗ này về sau phái Luyện đơn nương theo mà chú giải rộng rãi, thành một Giáo pháp riêng, để cầu sự trường sanh cứu thị, nhứt là câu: “Chuyên khí trí nhu, năng anh nhi hồ.”

Họ chia sự hô hấp ra làm hai giai đoạn là: Điều Tức nghĩa là vận chuyển hơi thở điều hòa và Đình Tức nghĩa là không thở bằng mũi mà chỉ hô hấp với bộ phận hô hấp bên trong.

Chúng ta có nghe nói người tu theo phái Pha Kia (Fakir) cũng đạt đến phép nội tức này nữa. Đó là cứu cánh của Pháp môn Trường sanh cứu thị.

Nhưng chúng ta không nên liều lĩnh bắt chước, nếu không có người chỉ dẫn. Bởi vì phép Dưỡng sanh nếu áp dụng không đúng mức thì có hại cho sức khỏe như đã nói trên.”

VII.-XỬ THỂ

Người đời xử thể có ba điều chính:

1. Từ - 2. Kiệm - 3. Bất cảm vi thiên hạ tiên (tức Vô Tranh)

***Từ:**

Từ nghĩa là hiền lành biết thương người, mến vật và hay giúp đỡ mọi người, mọi vật. Chữ Từ tương đồng với chữ Bác ái của Phật Giáo và chữ Nhân ái của Nho Giáo.

Đạo Giáo quan niệm rằng: “Thiên Địa dũ ngã đồng sanh, vạn vật dũ ngã đồng thể”, tương đương với quan niệm Nho giáo: “Thiên Địa vạn vật đồng nhất thể”. Thế nên, kẻ học lúc nào cũng phải hòa mình với Trời Đất, vạn vật, cầu sự an vui của mình theo lẽ tự nhiên. Đức Lão Tử dạy rằng: Kẻ làm lành, hay làm dữ với ta, ta đều lấy Đức mà trả lại cả (Dĩ Đức báo oán).

***Kiệm:**

Kiệm nghĩa là thiếu thốn. Người đời giành lấy cái thực, riêng ta thì cầu cái hư. Người đời tranh quyền lợi để làm giàu sang, riêng ta thì lúc nào cũng cho là đủ. Người đời cầu lấy phước lộc, riêng ta thì thu hình về chỗ Vô vi cầu sự vô tội.

Đức Lão Tử nói: Trên đường danh lợi, kẻ nào tri túc thì khỏi bị nhục, kẻ nào đứng ngoài vòng tranh đua thì khỏi bị hại. Thế nên ta vui lòng chịu thiếu thốn để cầu an vui theo Đạo.

***Bất cảm vi thiên hạ tiên (tức Vô tranh):**

Bất cảm vi thiên hạ tiên nghĩa là chẳng dám tranh hơn thiên hạ. Đức Lão Tử cho rằng: “Luật thiên nhiên lúc nào cũng có một sức mạnh rất thiêng, không cần tranh mà hay thắng lợi; không cần nói mà hay ứng nghiệm, không cần vờ mà các vật theo về, lờ mờ mà hay mưu toan” (Thiên chi Đạo bất tranh nhi thiện thắng, bất ngôn nhi thiện ứng, bất triêu nhi tự lai, thiên nhiên nhi thiện mưu).

Vậy Đạo sĩ sống theo luật thiên nhiên, không tranh giành để giữ vẹn Tâm thanh tịnh

vô vi.

Thứ nữa, người quân tử giữ tánh như nước, hay mềm mà chẳng yếu, hay mạnh mà chẳng cứng cũng như tánh nước vậy.

Theo Trang Tử thì người có Đạo Đức gọi là Chơn Nhơn. Đức tính của Chơn Nhơn đời xưa là không phân biệt kẻ hèn, không khinh khi kẻ khó, ở ngôi cao không kiêu, ở vị thấp không hổ, khi ra không hí hửng, lúc vào không buồn tẻ, không hung hăng tập thành, khi công thành thì chẳng tự đắc.

Nói tóm lại là buổi nào cũng giữ cái không không, chớ chẳng dụng Tâm thức mà cưỡng chế Đạo Tâm.

VIII.-Tổng luận

Tóm lại: Giáo thuyết của Đạo Lão lấy Vô danh làm Tôn chỉ lấy Vô vi làm phương tiện, là một nền triết lý cao siêu, dạy con người sống tự nhiên theo lẽ Trời, vứt bỏ những xa hoa phù phiếm, tránh cạnh tranh về mọi phương diện để tìm an lạc cho tâm hồn.

Vì Vô danh, Vô vi là không không, nếu đem cái không mà bàn luận thì chúng ta không thể nói hết cái linh động thâm trầm của nó. Cho nên người học Đạo cứ tự tĩnh, rồi Tâm Thần lãnh hội để tự hiểu biết mà thôi. Điều này không phải ai cũng làm được, chỉ dành cho bậc cao nhân, thượng trí. Do đó, tuy lý thuyết vi diệu và thật hay, nhưng khó phổ truyền trong Nhơn gian đại chúng.

Đọc Đạo Đức Kinh, tuy rằng có rất nhiều học giả Đông Tây lý giải, chúng ta vẫn thấy khó hiểu, đại khái ghi nhớ mấy điều căn bản như sau:

- Mượn chữ Đạo để gọi căn nguyên của vũ trụ, cũng như Chân Như, Phật Tánh của Phật giáo; Thái cực, Thiên Lý của Nho giáo . . .
- Tìm Đạo phải tìm trong Tâm, sâu thăm lòng mình bằng cách luyện Đơn tức Tu Chơn Dưỡng Tánh
- Tu Tiên đắc Đạo hay Đơn thành tức là được hòa hợp với Đạo Trời ngay tại thế gian này
- Các đạo sĩ hoàn thiện thì có các yếu tố sau đây:
 - +Sống trong môi trường thiên nhiên trong sạch, thơ mộng
 - +Có thân thể tráng kiện qua biết cách dinh dưỡng, vệ sinh, vận động, điều hòa chân khí...
 - +Có tâm hồn điềm đạm, thanh tĩnh, không bị ngoại cảnh ảnh hưởng
 - +Có một thần thái tự nhiên an lạc

Bên cạnh dùng phép *Vô vi hướng dẫn Đạo Tự tu, Tự giác*, Đức LÃO TỬ còn dạy về Luân lý học rằng: *Vô Tranh tức bất cảm vi thiên hạ tiên và Dĩ Đức báo oán*. Chú ý của Ngài là cần giữ được thanh tịnh là phương pháp tối cần để giải tỏa cái linh tâm Trời phú cho mình được mãn huệ.

Tôn chỉ Vô danh của Đức Lão Tử có vẻ như đối kháng với các thuyết “Hữu Danh” của Đức Khổng Tử. Đạo Giáo cho rằng ở trong tâm Vô vi tự nhiên đã có tinh thần Nhân nghĩa rồi. Thanh tịnh thì không không, đến khi phát động thì đó là Nhân nghĩa vậy, chớ không phải lập thuyết Nhân nghĩa “Hữu danh.”

Đạo Giáo là một Giáo thuyết trong Tam Giáo Qui nguyên của Giáo Lý Cao Đài. Pháp môn “Tu Chơn Dưỡng Tánh” là một trong ba con đường Tu để lập Vị của người Tín đồ Đại Đạo./.

HẾT

Các sách tham khảo:

- Giáo Lý của Ngài Tiếp Pháp Trương Văn Tràng
- Tinh Hoa Các Đạo Giáo, Q. I, Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ



Đức Thái Thượng Lão Quân

THÁNH THẮT GEORGIA

TỔ CHỨC MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

HT Võ Ngọc Độ
Đại diện BTĐHN tại tiểu bang Georgia thực hiện

Năm cũ Quý Mão đã lùi vào quá khứ. Năm mới Giáp Thìn đã đến, chan hòa trong nguồn sinh khí mới mẻ, vui tươi, tràn đầy niềm tin và hy vọng.

Theo truyền thống cổ truyền của dân tộc Việt Nam chúng ta. Tết Nguyên Đán là những ngày đầu của năm, đúng là khoảng thời gian mọi người đang hít thở không khí trong lành của trời đất.

Bàn Trị Sự Thánh Thắt Atlanta tiểu bang Georgia có tổ chức Mừng Xuân Giáp Thìn vào ngày Chủ Nhật 11 tháng 2 năm 2024, nhằm ngày Mùng 2 tháng Giêng năm Giáp Thìn. Với nỗi niềm hoan vui mừng, tất cả Chức Việc BTS, toàn thể Đồng Đạo cùng các cháu Thanh Thiếu Niên, đều tập

trung đúng giờ quy định trong chương trình đã thông báo tại khuôn viên của Thánh Thắt. Hôm nay bầu trời quang đãng, bớt lạnh, ai nấy mặt mày hớn hờ, quần áo đủ màu sắc, thật là đẹp mắt....Đúng 11 giờ trưa, buổi chào Quốc Kỳ Mỹ, VNCH, cờ Đạo đã bắt đầu. Ba lá cờ được kéo lên, bay phất phới trên bầu trời, thật là thiêng liêng và hùng vĩ...

Hiền Huỳnh CTS Nguyễn Hữu Trường mở màn cho buổi vui Xuân Giáp Thìn bằng bài phát biểu thật cảm động, tổng kết ngắn gọn tình hình đạo sự năm qua.

Nói lên bao thăng trầm đã lặng lẽ trôi đi, nhường chỗ cho sự đoàn kết, phát triển, lấy tình thương yêu mà bao dung với nhau...

Ngoài số lượng đồng đạo tham dự ra, còn rất nhiều đồng hương nghe tin cũng đến tham dự, cùng rỉ tai thăm khen ngợi, lần đầu tiên chứng kiến tận mắt: Nào nghi thức cúng kiến, nào văn nghệ cây nhà lá vườn, thưởng ngoạn đội múa Lân thượng hạng, xổ số, và cùng



Quang cảnh Mừng Xuân 1



Quang cảnh mừng Xuân 2

nhau dùng bữa cơm chay thân mật miễn phí...

Tôi sinh hoạt ở Thánh Thất này cũng khá lâu, nhưng chưa lần nào tôi cảm động như lần này, vì giữa Đạo và Đời ở địa phương đang tương liên, tương đắc..Hy vọng cho nền Đạo trong tương lai, trước mắt là tại thành phố Atlanta, từ đó hương thơm sẽ lan tỏa rộng thêm... Không thể nào ngăn nguồn cảm hứng đang dâng trào dật nên mấy vần thơ, xin thổ lộ:

“Ước vọng tòa cao Tháp ngự Thầy
Hào quang tỏa sáng địa linh đây
Đồng tâm Đạo hữu vài năm tới
Thánh Thất nguy nga mẫu mới xây
Sự nghiệp từ đây con giữ trọn
Đẹp lòng Từ Phụ Chín từng mây
Xóa tan chạnh chúa nay hòa nhịp
Mến Đạo Thương Thầy kinh kệ khuya ...”
Yên Hà

Càng về chiều thì bà con càng đến, nhờ khoảng sân vườn rộng rãi nên lượng người đông



tản mát làm cho không khí dễ chịu hơn.

Buổi vui Xuân chấm dứt khoảng gần 5 giờ chiều. Ai nấy ra về đều mang theo nỗi cảm tình sâu sắc tràn đầy hy vọng. Và tiềm ẩn trong mỗi người hầu như nhận được luồng Hồng ân của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban cho....



BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ƯU



**Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn :
Hiền Tài**

PHAN VĂN LỚN

**Đã quy vị vào lúc ngày 18 tháng 1 năm Giáp Thìn, nhằm ngày
27 tháng 2 năm 2024 tại Hòa Thành, Tây Ninh, Việt Nam**

Hưởng Thương Thọ 86 tuổi

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại thành thật chia buồn cùng tang gia hiếu quyến về sự
mất mát to lớn này.**

**Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng
Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hiền Tài Phan Văn Lớn được cao thăng Thiên vị.**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

***- Ban Đại Diện BTDHN tại Úc châu**

***- Ban Đại Diện BTDHN tại Bắc CA và Texas Hoa kỳ**

***- Đại Diện BTDHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***- Hệ thống Truyền thông BTDHN:**

Bản Tin Thế Đạo và Tập San Thế Đạo

www.banthedao.net & www.banthedaohaingoi.org

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ỦU



**Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn phu quân của
Hiền Tỷ CTS Lâm Hoàng Anh, Thánh Thất Seattle, WA là:
Cố Hiền Tài**

MAI VĂN TÌM

Qu. Đầu Tộc Đạo Seattle, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ

**Đã qui vị vào lúc 14 giờ 52 phút ngày 4 tháng Giêng năm Giáp Thìn, nhằm ngày
13 -2- 2024 tại Seattle, Washington - Hoa Kỳ.**

Hưởng Trung Thọ 74 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền Tỷ CTS Lâm Hoàng Anh và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Hiền Tài Mai Văn Tìm được cao thăng Thiên vị.

THÀNH KÍNH PHÂN ỦU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

***-Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

***-Ban Đại Diện BTĐHN tại Bắc CA và Texas**

***-Đại Diện BTĐHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***-Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

-Tập San và Bản Tin Thế Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohalngoai.org

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ỦU



Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn:

Cô Hiền Tài

NGUYỄN HÒA CẬP

**Đã từ trần vào lúc 13 giờ ngày 5 tháng Giêng năm Giáp Thìn, nhằm ngày
14 -2- 2024 tại Tây Ninh-Việt Nam**

Hưởng Thọ 80 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cô Hiền Tài Nguyễn Hòa CẬP được cao thăng Thiên vị.

THÀNH KÍNH PHÂN ỦU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

***-Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

***-Ban Đại Diện BTĐHN tại Bắc CA và Texas**

***-Đại Diện BTĐHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***-Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

-Tập San và Bản Tin Thế Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohalngoai.org

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ƯU



**Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn phu quân của Hiền Tỷ
Nguyễn Kim Anh, California là:**

Cố Chánh Trị Sự

BÙI QUANG KHANH

Đầu Tộc Đạo Thánh Thất Cao Đài Anaheim, California, Hoa kỳ

**Đã quy vị vào lúc 8 giờ 07 phút ngày mùng 4 tháng Giêng năm Giáp Thìn, nhằm
ngày 13 -2- 2024 tại Irvine, bang California, Hoa Kỳ.**

Hưởng Thương Thọ 90 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền tỷ Nguyễn Kim Anh và tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.**
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố CTS Bùi Quang Khanh được siêu thăng tịnh độ.**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Bắc CA và Texas**

***- Đại Diện BTĐHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***- Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

- Tập San và Bản Tin Thế Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohaingoai.org

BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ƯU



**Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn Thân Mẫu của Hiền Đệ
Trương Công Lý, Lễ Sĩ Thánh Thất San Jose, California là:**

Cố Đạo Hữu

TRẦN THỊ HẠNH

**Đã quy vị vào lúc 13 giờ ngày mùng 2 tháng Giêng năm Giáp Thìn, nhằm ngày
10 -2- 2024 tại San Jose, bang California, Hoa Kỳ.**

Hưởng Trung Thọ 79 tuổi

Chúng tôi xin :

**- Thành thật chia buồn cùng Hiền đệ Trương Công Lý và tang gia hiếu quyến về
sự mất mát to lớn này.**

**- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng
độ rỗi Hương Linh Cố Đạo Hữu Trần Thị Hạnh được siêu thăng tịnh độ.**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Bắc CA và Texas**

***- Đại Diện BTĐHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***- Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

- Tập San và Bản Tin Thế Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohaingoai.org

THÁNH THẮT CAO ĐÀI GEORGIA

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Cố Đạo Hữu

ĐẶNG THỊ KIM HOA

sinh năm 1940 tại xã Long Thành , tỉnh Tây Ninh Việt Nam.
Là Hiền Thê của Đạo Hữu Phan Văn Ron.

Đã Qui vị lúc 11 giờ 45 phút khuya ngày 07 tháng 2 năm 2024 (28-12
Quý Mão) tại bệnh viện Piedmont Walton, Georgia USA

Hưởng Thượng Thọ 84 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng HH Phan Văn Ron cùng tang gia
hiếu quyến .

Nguyên cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ
rối hương linh Cố ĐH Đặng Thị Kim Hoa được về cõi Thiêng Liêng Hằng
Sống

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Bàn Trị Sự Hương Đạo Atlanta, Thánh Thắt Cao Đài Georgia.
Ban Nhạc, Lễ, Đồng Nhi và Thanh Thiếu Niên Thánh Thắt GA.
Cùng Đồng Đạo Cao Đài Thánh Thắt GA.

BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ƯU



**Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn trẻ: Bào huynh của Hiền Tài Lê
Thành Hưng, Trưởng Nhiệm Giáo Lý Ban Thể Đạo Hải Ngoại là:
Cố Lễ Sanh**

THƯỢNG HIỆU THANH

Thế danh Lê Văn Hiệu

Đã qui vị lúc 16 giờ 25 phút ngày 24-11 Quý Mão tại Việt Nam

HƯỞNG THƯỢNG THỌ 85 TUỔI

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng quý HT Lê Thành Hưng, Lê Thành Sơn và Lê Thu Vân cùng tang gia hiếu quyến về sự mất mát to lớn này.
- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi Hương Linh Cố Lễ Sanh Thượng Hiệu Thanh được cao thăng Thiên vị.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thể Đạo Hải Ngoại

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Úc châu**

***- Ban Đại Diện BTĐHN tại Bắc CA và Texas**

***- Đại Diện BTĐHN tại Georgia, Ohio, Tennessee và Alabama Hoa kỳ**

***- Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

- Tập San và Bản Tin Thể Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohaingoai.org

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Chúng tôi : Bàn Trị Sự - Lễ - Nhạc - Đồng Nhi
Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Georgia
Thành kính phân ưu cùng gia quyến và đồng đạo
Thánh Thất Cao Đài Seattle WA , USA .

Hay tin Hiền Tài MAI VĂN TÌM
Hưởng trung thọ 74 tuổi trở về cõi Thiêng Liêng
hằng sống.

Cầu nguyện Đức Chí Tôn , Đức Phật Mẫu
Các Đấng Thiêng Liêng , Địa Tạng Vương Bồ Tát
Cứu độ vong linh Hiền Tài MAI VĂN TÌM
nhẹ nhàng siêu thoát

Bàn Trị Sự - Lễ - Nhạc - Đồng Nhi
cùng toàn thể Đồng Đạo
Thánh Thất Cao Đài Georgia thành kính phân ưu

CHỢ LÁ TẠI KHUÔN VIÊN THÁNH THẤT & ĐIỆN THỜ PHẬT MẪU SAN JOSE, CALIFORNIA



Vào ngày 3-3-2024 lần đầu tiên quý Chức việc BTS Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose, California tổ chức CHỢ LÁ, Ẩm thực chay lần thứ nhất tại TT & ĐTPM San Jose tại : 1479 - 1489 S. White Rd SAN JOSE CA 95127 trong khuôn viên Parking Lot của Điện Thờ. Ban tổ chức là những chức việc huynh tỷ đệ muội và có sự hỗ trợ của một số đồng Đạo khắp vùng San Jose và phụ cận.

Đây là lần đầu tiên nơi đây tổ chức Chợ Lá, khai mạc lúc 10 giờ sáng. Đại khái hình thức là nghệ thuật Ẩm thực Chay kính mời quý đồng Đạo và dân cư xung quanh không phân biệt lương giáo thưởng thức các món chay do chính quý chức việc BTS và đồng Đạo tình nguyện nấu nướng.

Họ làm việc rất siêng năng chăm chỉ và quý đồng hương nhiệt tình tham dự thưởng thức rất nhiều món ăn dinh dưỡng, có đến vài ba chục món chay được đặt trên các quầy liên kết nhau. Do đó Ban Tổ chức phải trưng dụng cả Parking lot của Điện Thờ Phật Mẫu. Đồng hương

tham dự đông đảo nổi đuôi thứ tự nhận thức ăn từng quầy hàng.



Các món ăn chay trong CHỢ LÁ :

- 1) Bắp nấu (cô Vân)-2) Cháo chay (chị 9 Lượng)
- 3) Cơm chiên hạt Jadaí (Chị Thanh)-4) Cơm Tấm (Chị Mai)
- 5) Bún Bì chay (Chị Thuý)-6) Bánh Khọt (Châu, Cúc, Chi nhỏ)
- 7) Sữa đậu nành (Chị Vân)-8) Bánh khoai môn (Chị Trang)
- 9) Cari, Bánh Canh (Chị Hoa)-10) Bánh da lợn (Bích Chi)
- 11) Bánh bèo (Chị Phương)-12) Xôi đậu (huynh Gấn)
- 13) Chè hột điều (Chị Hoa Vàng)-14) Sâm Bảo Lượng, rau câu (chị Thuý)-15) Bánh Lột (Chị Mỹ Trung)-16) Bánh Trán trộn
- 17) Gỏi cuốn chay-18) Bì Cuốn Chay-20) Mì Xào (Đức Yên)
- 21) Hột É (Chị Lan, bác Ba Châu)
- 22) Chuối, khoai lang, bắp nướng (Chị Ngân) -23) Bánh xèo,
- 24) Đậu hũ dồn thịt chay, -25) Cháo đậu đỏ nước dừa
- 26) Thập cẩm gỗ ít trần, -27) Cup Cakes v.v...



Hình 1, 2 và 3 . Đó là quang cảnh ngày chợ Lá được tổ chức tại Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu SJ

Đại Đạo Thanh Niên Hội của Đạo cũng tổ chức Sinh hoạt Văn Nghệ giúp vui. Tất cả ăn uống được ghi nhận miễn phí: Vui là một liều thuốc bổ tinh thần cho quần chúng với các món ăn chay ngon miệng...Xe Cộ đồng hương Parking ngoài đường WHITE nối đuôi nhau cả một vùng lân cận TTSJ & ĐTPM, Nhà Thờ, nhà nguyện xung quanh quán trọ . . .

Tổng kết CHỢ LÁ THÀNH CÔNG Mỹ Mãn

Số người tham dự CHỢ LÁ ước độ khoảng bảy trăm người (Đạo Hữu, thân hữu bản xứ quanh Thành Phố San Jose và vùng phụ cận)CHỢ LÁ lần đầu tiên được tổ chức tại TTSJ & ĐTPM San Jose đã thành công mỹ mãn. Ban Tổ chức cũng như các đầu bếp tình nguyện tuy làm việc cật lực, mệt mỏi, nhưng trong gương mặt rạng rỡ tươi vui đối với khách ẩm thực, nhất là các khách bản xứ thích thú thử nghiệm ăn chay dinh dưỡng . . .

San Jose ngày 04/03/2024

Mai Xuân Thanh
Lễ Vụ Tộc Đạo Santa Clara TTSJ

sinh **SINH HOẠT ĐẠO SỰ THÁNH THẤT SAN JOSE, CALIFORNIA**
Duy Hòa và Lễ Vụ Mai Xuân Thanh tường thuật

Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose tổ chức đón Xuân rất long trọng, được đồng Đạo tham dự đông đảo các sự kiện:



Chánh Trị Sự Nguyễn Thừa Long

-Cúng Tiểu đàn thời Tý giao thừa đón mừng chư Thần Thánh Tiên Phật có đầy đủ lễ nhạc, đánh trống Lôi âm và chung Bạch Ngọc.

Sáng mùng 1 có múa lân đốt pháo, đồng Đạo thăm viếng đánh lễ Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu (Hai nơi gần nhau rất thuận tiện sinh hoạt chung) có khoảng 300 vị và có một số đồng hương thân hữu đi lễ.

-Ngọ thời ngày mùng Một, cúng Đại đàn Phật Mẫu tại Điện Thờ Phật Mẫu trong không khí nhộn nhịp múa lân đốt pháo buổi sáng trước giờ hành lễ với dòng người thăm viếng, nhất là mấy cháu nhi đồng với trang phục Xuân màu sắc rực rỡ.

-Cúng Đại Đàn vía Đức Chí Tôn mùng 9, Dậu thời và Rằm Thượng ngươn,

Dậu thời thật long trọng có đủ nghi lễ như các Thánh Thất trong nước.

Trong các đàn cúng tại Thánh Thất có sự tham dự của:

-HT Nguyễn Đăng Khích, Ban Thế Đạo Hải Ngoại



Cúng đêm Giao thừa tại Thánh Thất San Jose

-CTS Nguyễn Thế Long, Q. Đầu Tộc Đạo Santa Clara, CA, Nữ CTS Nguyễn Thị Lương, Qu. Nữ Đầu Tộc Đạo, chủ trì việc BTS nam nữ hai Hương Đạo San José 1 và 2 cùng đồng đạo đồng Đạo.

-Tiếp đến, Tiệc Tân niên Giáp Thìn ngày 16 tháng Giêng nhằm ngày chủ nhật 25/2/2024 được tổ chức trọng thể trong Hậu điện Thánh Thất. Hiền Huynh CTS Nguyễn Thế Long khai mạc ngỏ lời chúc mừng và cảm ơn chư BTS, Ban Tứ Vụ cùng các Ban Bộ Lễ Nhạc Đồng Nhi và đồng Đạo đã chung tay công quả góp phần sinh hoạt điều hòa Đạo sự trong Thánh Thất thuộc Tộc Đạo.

Buổi tiệc có văn nghệ giúp vui, cây nhà lá vườn, nhưng không kém đặc sắc nhờ có nhiều màn trình diễn ca múa với sắc màu Xuân quê hương dân tộc hấp dẫn. Số đồng Đạo tham dự khoảng trên 100 vị.

Duy Hòa và Lễ Vụ Mai Xuân Thanh tường thuật

Một số hình ảnh sinh hoạt Xuân Giáp Thìn và Chợ Lá tại Thánh Thất và Điện thờ Phật Mẫu SJ

























TẾT VÀ TÔN GIÁO TRONG KÝ ỨC TUỔI THƠ

DUY VĂN



Tòa Thánh Tây Ninh

Khi nói đến Tết, tôi thường liên tưởng ngay đến thời dĩ vãng xa xưa, cái thời mà tóc hầy còn để chỏm và hay trêu chọc, đánh nhau với các trẻ con hàng xóm.

Vâng, vì chỉ có những ngày Tết của tuổi thơ mới đầy đủ hương vị của Tết. Hương vị hồn nhiên lạc quan yêu thương, mơ mộng, đôi khi pha lẫn ít vui buồn ngây thơ.

Không khí Tết của tuổi thơ là như vậy. Tuy nhiên nó vẫn còn tùy thuộc vào mỗi ký ức của mỗi con người mà có những đặc thù riêng.

Riêng tôi hương vị Tết đã đến vào những ngày đầu Xuân thật đậm đà trong tinh thần lễ nghĩa của một đạo giáo. Được sinh ra và lớn lên trong một gia đình có Đạo, Ba Mẹ tôi đều là hàng tu phẩm của Đạo Cao Đài Tây Ninh, cho nên cứ mỗi lần Tết đến, tôi đã được may mắn tận mắt thấy những phương cách cung nghinh rước Tết theo Tôn giáo này thể hiện qua người. Trong không khí tươi mát của mùa Xuân, các tín đồ Cao Đài Giáo đón Tết trong sự trang trọng, huyền diệu, thiêng

liêng. Chiều 30 Tết, hầu hết các gia đình có Đạo đều có lễ đưa ông, bà. Ngày mùng Một thì cùng nhau lần lượt đến Tòa Thánh dâng lễ Đức Chí Tôn, việc dâng lễ có thể kéo dài suốt trong ba ngày Tết. Đối với trẻ con vào những ngày này mới thật sự là ngày “Ngài hóa Bướm”. Trong những bộ quần áo mới sắc sỡ đủ màu, theo cùng cha mẹ vào kính lễ hoặc cùng các bạn trang lứa tung tăng vui hát hay tụ lại thành nhóm đốt pháo.

Tòa thánh vào đầu năm thường có các ngày lễ Đàn lớn như vía Đức Phật Di Lặc, vía Đức Chí Tôn vào ngày mùng 9 tháng giêng, nên vào thời điểm này có hàng chục ngàn khách phương xa về đây hành hương hoặc thăm viếng. Trong số này, không nhất thiết là tín hữu của Cao Đài Giáo, họ có thể là những tín đồ của các Tôn giáo khác như Công Giáo, Phật Giáo, Bà La Môn, Ba Hai Giáo, Tin Lành Giáo, Ấn Độ Giáo hay Hồi Giáo...đều đến Tòa Thánh Tây Ninh. Và họ đều thể hiện được đức tin tối trọng của họ đối với tín ngưỡng mà họ đang theo vì Đạo Cao Đài là một tôn giáo lớn được Đức Chí Tôn giảng cơ khai Đạo với mục đích phổ độ chúng sanh trong thời kỳ ba mạt pháp này với chủ trương Tam Giáo Qui Nguyên Ngũ Chi Hiệp Nhứt, cho nên các đấng Giáo Chủ của các Tôn giáo khác cũng được người Cao Đài Giáo thờ phượng nơi Chính Điện. Do vậy các tín hữu của các Tôn giáo khác có thể vào nơi ấy để cung nghinh đấng Giáo Chủ của mình.

Người Tín đồ Cao Đài giáo không có tinh thần kỳ thị với bất cứ các Tôn giáo nào khác trên quả đất này, đây là giá trị triết lý của Đạo

Cao Đài và cũng là đức tính khoan dung của dân tộc Việt. Được biết đức khoan dung này đã có từ thế kỷ thứ nhất, nhờ Phật Giáo. Căn cứ theo sử thì Bát Nàn Phu Nhân một bộ tướng của hai Bà Trưng xuất gia đầu Phật vào năm 43, sau khi hai bà thất trận trầm mình xuống dòng Hát giang. Đức tính này không những được thể hiện rõ nét nhất là vào thời nhà Trần và nhà Lê, sau khi thắng quân Nguyên các binh, tướng nhà Nguyên bị bắt đều được Đức Trần Hưng Đạo đại xá và thả cho trở về nước. Với vua Lê Thái Tổ ngài đã khoan hồng tha tội chết cho hầu hết các quân tướng của nhà Minh mà còn cấp lương thực cho họ về sum họp với gia đình...(theo sử VN).

Tết trong ký ức của tôi là cả một mùa Xuân, tuổi nhỏ chúng tôi được những người lớn hướng dẫn vào Hộ Pháp Đường mừng tuổi chúc Tết Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc giáo chủ hữu hình của Đạo Cao Đài, Ngài là một vị chân tu rất thương yêu trẻ con, mỗi lần được vào chúc Tết Ngài, chúng tôi rất mừng vì được Đức Ngài ban phép lành và được lì xì nhiều tiền. Trước Tết vài ngày các thầy cô của trường Đạo Đức Học Đường (một trường Trung- Tiểu học được Hội Thánh Cao Đài thành lập tọa lạc trong nội ô Tòa Thánh) dù có muốn dạy thêm vài tiết nữa cũng không thể thực hiện vì các học sinh chỉ có biết xông xao về Tết. Bọn con trai chúng tôi thì lên ra đốt pháo ngoài sân trường, phong pháo nổ giòn giã nhất có lẽ là của bọn học sinh lớp Đệ Lục B, chúng nó vừa đánh cắp được từ trên bàn thờ của Ngài Đức Khổng Tử (ở trong văn phòng chính của trường có thờ di ảnh của Đức Khổng Tử), khói pháo hòa lẫn khói nhang trầm tạo thêm hương vị đặc biệt của ngày Tết. Mặc dù là trường dòng của Đạo Cao Đài, nhưng cũng có rất nhiều con em của những gia đình ngoại Đạo hoặc Lương

(những gia đình không theo một tôn giáo nào cả, ngoài việc thờ cúng ông bà mà thôi) đến thụ học. Các học sinh này cũng có cách đón Tết theo tục lệ, tôn giáo của nhóm họ. Các bạn đó đi đến các Giáo Đường, nhà Chùa để làm lễ đầu năm theo tín ngưỡng của họ nếu không muốn làm lễ theo nghi thức của đạo Cao Đài. Đó là tinh thần dân chủ trên bình diện tâm linh, vốn dĩ đã có từ trước...

Nói đến, nghi thức đón Tết của các Tôn Giáo, mỗi Tôn Giáo đều có những nét riêng biệt, nhưng tựu trung vẫn không đi xa quá những phong tục cổ truyền của dân tộc. Ngoài lễ cúng đưa ông Táo về Trời, lễ cúng đón rước ông bà tổ tiên về nhà cùng con cái vui Xuân, lễ Giao thừa, lễ Hạ Nêu...tín đồ của các tôn giáo đều có những biệt cử. Riêng gia đình tôi cử thả trâu bò ra đồng vào ngày mùng Một Tết, Ba tôi nói để cho chúng nó ăn Tết vì đã cực khổ với người suốt năm rồi, còn Mẹ tôi thì tuyệt đối không cho quét nhà vào ngày mùng Một, cũng như nói lớn tiếng trong nhà vào những ngày Tết, nhất là nói những câu thô tục. Vì theo Mẹ tôi phạm phải những việc trên coi như là xúc phạm đến Thần Linh. Trong những ngày đầu năm đặc biệt là ngày mùng Một sau lễ Đức Chí Tôn ở Tòa Thánh về Ba- Mẹ tôi thường ở nhà suốt ngày để tiếp khách mong có được những người khách có đức hạnh để trong năm mới được nhiều phúc lợi. Ba tôi nói đây là một giá trị tâm linh vì nó rất là hệ trọng đến công việc làm ăn trong năm đối với gia đình sau này. Nếu vào ngày đầu năm vị khách đầu tiên đến viếng thăm là người không có đức hạnh tốt, hoặc giả xưng khắc tuổi tác với những người thành viên trong gia đình, thì gia đình gia chủ sẽ gặp không may trong năm mới. Việc kiêng cử không những mấy ngày Tết mà hầu như Ba- Mẹ tôi dè dặt quanh năm suốt tháng, cứ mỗi lần dự định làm một việc gì thì dờ lịch xem



Điện thờ Phật Mẫu Tây Ninh

ngày đó xấu hay tốt, có đúng vào ngày “tam nương sát chủ” không, hoặc trùng vào những ngày mùng 5, 14, và 23.

Suốt thời gian sinh tiền của Ba-Mẹ tôi hầu như năm nào trong nhà cũng có lịch Tam Tông Miếu hay Lịch Đại Đạo. Lịch Tam Tông Miếu do người Trung Hoa ấn hành và truyền sang nước ta, với lịch này một số nhà bói quẻ Trung Hoa đã ghi rõ cụ thể những ngày tháng xấu tốt, ngày kỵ hoặc không kỵ trong mỗi trang lịch, cho nên lịch Tam Tông Miếu được xem như là “ông thầy bói” trong nhà mọi gia đình người Việt thời xa xưa ấy. Sau này, lịch Tam Tông Miếu không còn được tin dụng như trước nữa vì người ta đã thấy được những điểm không thật từ người Trung Hoa làm ra nó. Sự mất dần ảnh hưởng, lịch Tam Tông Miếu đã nhường chỗ hẳn cho lịch người Việt. Lịch Đại Đạo với hình thức gọn đẹp, nội dung xúc tích, chính xác đã

được người Việt, nhất là các tín hữu Cao Đài dùng thông dụng cho tới sau này. Nói chuyện lịch Tàu, lịch Ta thì còn nhiều lắm, kéo dài không biết bao giờ cho hết, để xin phép quay trở lại chuyện Tết. Tết đến với tôi là cả một mùa Tôn giáo, vì tôi đã bị ảnh hưởng nhiều Tôn giáo từ khi còn thơ ấu. Trong thời kỳ Việt Minh khủng bố những người theo Đạo Cao Đài như Ba-Mẹ tôi. Họ quyết tâm theo Đạo nên tìm cách lánh nạn đưa các con về vùng Thánh Địa, nhưng không thể nào đưa trót lọt một lần vì sự theo dõi gắt gao của Việt Minh, cho nên phải phân tán các con theo từng nhóm và di tản dần dần, tôi vì còn nhỏ nên gởi đến một vị sư trụ trì ở chùa Long Sơn ở tạm để rảnh tay đưa các anh chị lớn của tôi ra khỏi vùng kiểm soát của Việt Minh (sau này tôi mới biết vị sư trụ trì chùa Long Sơn chính là họ hàng với ba tôi) và có lẽ vì vậy mà tôi ít nhiều gần gũi với triết lý nhà Phật.



Hộ Pháp Đường

Thời gian ở trong nhà chùa thật buồn vì không được chơi cùng các trẻ con ở xóm, hàng ngày phải theo gót nhà sư lên chánh điện để nghe, nhìn nhà sư tụng kinh giảng Đạo nên tôi đã biết sự tích Phật Thích Ca, Ngài là một vị thái tử vì muốn cứu chúng sinh ra khỏi vòng tứ khổ (Sinh, Lão, Bệnh, Tử) nên Ngài đã rời xa cung điện bỏ lại thê, nhi để tìm Ánh Đạo Vàng cứu rỗi nhân loại. Tôi chỉ biết đến đó thôi, còn việc Phật Thích Ca đi tu bằng cách nào và làm thế nào đắc Đạo để sau này độ rỗi chúng sanh thì tôi không biết. Nhưng sau những lần nghe kinh hoặc nghe các sư giảng đạo lòng tôi như có nỗi buồn man mác vô cớ, và nhất là khi nhìn chung quanh nhà chùa thấy toàn là những mồ mả người chết chôn san sát với nhau.

Thời gian trôi qua, gia đình của tôi cũng được may mắn, an toàn về được đất Thánh Tây Ninh. Những ngày đầu tiên cư ngụ miệt Cống Tràm thuộc Long Hoa, nhưng sau lần bà

Ngoại của mất nên đã một lần nữa di chuyển chỗ ở. Lần định cư sau tại khu vực Trảng Tròn, một khu vực khi mùa mưa thì lụt ngập hết cả các con đường lớn nhỏ trong làng, bọn trẻ chúng tôi đi học phải xoắn quần lội nước một khoảng xa vài trăm mét. Dù vậy có lẽ nơi đây là miền đất thích hợp với công việc làm ăn và tu học đạo của Ba-Mẹ tôi cho nên sinh sống tới bây giờ.

Năm 13 tuổi Ba tôi mất, Mẹ tôi phải làm nhiệm vụ vừa cha lẫn mẹ dạy dỗ và dìu dắt chúng tôi. Là một tín hữu Cao Đài, nhưng bà vẫn tin tưởng các đẳng thần linh khác, mỗi lần Tết đến hay những ngày lễ hội rằm Mẹ tôi thường đi núi Điện Bà để vái lạy, bà thường nói với tôi nhiều về sự linh hiển của Bà Đen. Tôi không được biết rõ về sự tích núi Bà Đen nhiều, chỉ biết và nghe qua tương truyền. Bà Đen tên thật là Lý Thiên Hương, người gốc Trảng Bàng thuộc tỉnh Tây Ninh, có người bạn trai là Lê Sĩ Kiệt một bộ tướng của Đức



Long Mã múa ngày Tết ở Tòa Thánh Tây Ninh

Tả Quân Lê văn Duyệt. Khi còn là một thiếu nữ có lần du sơn đã bị bọn thổ phỉ tấn công, sát hại và thi thể tìm thấy râm đen dưới hốc đá, trở về sau hiển linh báo mộng giúp Nguyễn Ánh thoát khỏi sự truy nã của quân Tây Sơn, nên sau khi thống nhất sơn hà Nguyễn Ánh lên ngôi lấy hiệu là Gia Long và phong cho bà tước hiệu “Linh Sơn Thánh Mẫu”, nhưng dân chúng quanh vùng vẫn thường gọi là Bà Đen. Vẫn theo lời kể của ngoại tôi thì Bà Đen rất linh hiển, câu chuyện cầu tự của Ngoại được xem như là sự nhiệm màu. Ông ngoại tôi là thành viên của “Thiên Địa Hội” nên bị sự truy diệt của nhà Mãn Thanh. Khi đến Việt nam, cùng nhóm thân hữu định cư tại Bến Tre với một số võ nghệ thành thạo sẵn có, ông ngoại đã qui tụ được một số thanh niên để truyền dạy võ thuật, trong đó có một thanh nữ tên Nguyễn Thị Vân, sau này là bà ngoại của tôi. Sau khi ăn nên làm ra nơi đất khách, cặp vợ chồng võ sĩ kia coi như đã thành công trên bước đường danh nghiệp, nhưng đường “tự nghiệp” lại không như ý. Hơn 3 năm chung sống với sự khao khát có một đứa con để làm tăng thêm tình nghĩa vợ chồng, nhưng hơn 3 năm bà ngoại không đáp ứng được nhu cầu cho nên

dòng họ bên ông ngoại quá thất vọng và nhóm thân hữu của ông ngoại cũng không mấy vui. Và nhất là theo định kiến của người Trung Hoa, vợ chồng sống với nhau lâu ngày mà không con thì người vợ trước (vợ cả) phải cưới thiếp (vợ nhỏ) cho chồng, nếu không sẽ bị áp lực phía bên chồng hoặc chồng “để” nghĩa là chồng bỏ. Riêng ông ngoại tôi không làm

như vậy, vì ông rất mực yêu thương vợ (bà ngoại tôi), ông không chấp nhận sự áp lực của những người trong dòng tộc nên ông quyết định rời bỏ Bến Tre, cùng bà ngoại tôi về Tây Ninh sinh sống (theo lời kể của mẹ tôi). Ở đây bà ngoại gặp rất nhiều phụ nữ người Trung Hoa nên họ ngầm bảo bà ngoại tôi lên núi cầu nguyện để được sinh con nối dòng. Thế thì khăn gói, đèn nhang ông bà lên đường lên núi cầu tự và công việc làm này đã đem kết quả tốt cho hai người. Năm 1911 Mẹ tôi được sinh ra đời trong hoài vọng và yêu thương của mọi người...

Những câu chuyện về sự linh hiển do thần linh thật dễ hiểu nên tôi tin, nhất là câu chuyện thật về việc cầu con của bà ngoại tôi. Ba tôi là một người rất mộ Đạo. Ông tin vào đức tin Tôn Giáo, nhưng ông không tin vào chuyện đồng cốt..., thời gian ông còn là một chức việc trong làng, thật là bận rộn, nhưng ông vẫn dành nhiều thời giờ cho công việc tu đạo. Hết Đờn tới Đạo, cái vòng công việc dường như đã khép kín hết thời giờ dành cho gia đình. Có lẽ vì vậy ông ít khi xen vào công việc của con cái mặc dầu ông rất thương con. Lúc nhỏ tôi xem việc làm của ba tôi là một

sự tự nhiên, nhưng sau này, khi tôi gần bằng tuổi người, tôi mới nhận ra rằng người đã hy sinh cho tôi, người không can dự vào đời sống của con cái không có nghĩa là người không có trách nhiệm, không lo lắng cho tôi mà là người hành xử theo kinh nghiệm của người. Người lấy đức độ của một nhà tu đối xử với các thành viên trong gia đình, Ba tôi khuyến khích tôi nên vào



Trẻ con đốt pháo ngày Tết

Thanh Niên Đại Đạo, có lẽ đây là ý kiến trong đời của ba tôi đối với tôi. Tết năm 1965 tôi gia nhập vào Hội trong thời gian ở trong tổ chức này, tôi đã sinh hoạt cùng khắp đoàn thể thanh niên khác trên toàn quốc và các hội thanh niên bạn khác trên thế giới. Tôi đã sinh hoạt hầu hết các trại Hè, cũng như trại Tết. Vui nhất là trong lần cắm trại nhằm kỷ niệm khánh thành văn phòng Ban Thế Đạo, có hơn 19 hội đoàn về tham dự, thời gian cắm trại suốt một tuần. Tôi được chỉ định vào trong ban chỉ huy trại. Chúng tôi tổ chức ca hát, và bày những trò chơi ngoài trời lý thú.

Lần trại này có Long Mã múa yểm trợ cho cuộc cắm trại, tôi đã nhìn tận mắt các vị lãnh đạo của Tôn giáo Cao đài xuống khu vực cắm trại ban huấn từ. Sau lần cắm trại đó kể đến là lần cắm trại đón tiếp Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu đến Tòa Thánh để ban trao Pháp Nhân cho Đạo. Thanh Niên Đại Đạo chúng tôi với đồng phục chỉnh tề làm thành những hàng rào danh dự đón quan khách, nhờ đó tôi đã được các vị lãnh đạo quốc gia bắt tay thân mật đang lúc điều khiển toán dàn chào. Trên hàng chục ngàn quan khách và đồng bào đã khen ngợi tinh thần kỷ luật và quý khách của anh em Thanh

Niên Đại Đạo chúng tôi. Cho nên có thể nói tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội là một tổ chức có tinh thần phục vụ tổ quốc, phục vụ Đạo pháp, biết bênh vực kẻ cô thế, làm mọi việc thiện hàng ngày trong một bầu không khí trẻ trung nhất là luôn có mặt giúp đỡ các cơ quan Đạo trong những ngày hội lễ.

Phật giáo đã đến với tôi từ thuở nhỏ, nhưng dường như tôi không có căn duyên với cửa nhà chùa. Tôi đến với đạo Cao Đài qua truyền thống gia đình, và Đạo đã ở mãi với lòng tôi qua giáo lý tam giáo đồng nguyên, với những cứu cánh của nó đối với nhân loại.

Tất cả triết lý các Đạo đều cho rằng con người đều có linh hồn và đều có một cha chung. Tôn giáo là con đường đưa nhân loại đến cảnh an lạc, tươi tắn, giúp cho con người trút bỏ bao nỗi ưu phiền trần tục.

Còn mùa Xuân và Tết tuy là sự giao mùa của thời tiết, nhưng lại là thời điểm làm cho vạn vật và con người phấn khởi tinh thần không khác chi như là đã thoát tục.

Sự đồng nhất giao điểm giữa tâm linh, tạo hóa và thiên nhiên, là một nhịp điệu sống giao hòa đối với bọn trẻ chúng tôi.

Duy Văn

VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



Bá Huê Viên - Nội Ô Tòa Thánh

VÍA ĐỨC THÁI THƯỢNG ĐẠO QUÂN **Hoạ 2**

Khí sanh chánh nhứt Thượng Thiên Quân
Đạo pháp cao siêu hợp Thánh quần
Ứng hoá Tam Thanh truyền xuất chúng
Giáng lâm nhiều kiếp độ nhơn luân
Cao Đài Oai Trán Nghiêm Tam giáo
Hiệp nhất Ngũ Chi chuyển thể truân
Ngày Vía tháng Hai môn đệ nhớ
Nguyện cầu ban phúc Đức Hồng Quân ...

Yên Hà

1/3/2024

Hoạ 1

Nhứt khí Hư Vô biến Lão Quân,
Sáng khai Tiên giáo độ nhơn quần.
Tu chơn dưỡng tánh vô vi pháp;
Lập đức tồn tâm trí hóa luân.
Hội nhập Cao Đài phương luyện kỹ,
Hiệp đồng Nho Phật giải gian truân
Từ ân hóa chúng Thần Tiên vị,
Đạo Đức Kinh lưu thế Đạo Quân.

Hoàn Nguyên

Khí hoá Tiên Thiên Thượng Đạo Quân
Vô vi Thái cực bậc siêu quần
Tam Thanh diệu hoá nên Thần Thánh
Nhứt Nguyệt quang minh chuyển pháp luân
Tam Giáo qui nguyên về một mối
Ngũ Chi hiệp nhất đến chung truân
Cao Đài Vọng Nhứt luôn ghi nhớ
Lễ Vía Tháng Hai Thượng Đạo Quân...

MAI XUÂN THANH

Hoạ 3

Nhất kỳ lập giáo Đấng hiền Quân
Khai Đạo chư Tiên hợp nhứt quần
Luyện phép trường sanh hườn lạc cảnh
Hành tàng cứu độ khỏi trầm luân
Vô vi Thái Thượng truyền tâm pháp
Đạo Đức Lão Trang định hanh truân
Tam giáo qui nguyên đồng một thể
Tháng hai đại lễ Đức Chơn Quân

Hưng Quốc

Họa 4

Hôm nay ngày vía Đức Thiên Quân,
Bí Pháp bao la Thượng Lão Quân.
Ứng hóa Tam Thanh truyền bá chúng...
Diệu huyền Thần biến độ trầm luân.
Hoàng khai Đại Đạo quy Tam giáo,
Hiệp nhất Đạo Trời buổi nan truân...
Thất ức niên Cao Đài giáo Đạo,
Cầu xin sanh chúng hưởng Thiên Quân.

Mỹ Nga

2/3/2024*24/1 Giáp Thìn

HỌA 5

ĐẠO ĐỨC THIÊN TÔN

Đạo Đức Thiên Tôn chính Lão Quân
Tiên Giáo khai môn khắp nhân quần
Vô Vi triết thuyết truyền sanh chúng
Lão Tử vô thiên hữu vạn luân
Tam kỳ hiệp nhứt đồng nguyên giáo
Cùng với Thích - Nho chuyển thế truân
Tháng Hai âm lịch Rằm ghi nhớ (1)
Nhân Loại đồng nghinh Đức Thái Quân

Duy Văn

(1) Nhị Ngoạt Thập Ngũ. (Ngày giáng linh của Đức Thái Thượng Đạo Quân)

VÍA ĐỨC QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT (19/2 ÂL)

Tháng hai ngày vía Đức Quan Âm
Mười chín đèn treo sáng tựa rằm
Nhị trấn trang nghiêm truyền vạn pháp
Phật bà từ mẫn nguyện ngàn năm
Trần gian khổ nạn luôn thăm giúp
Thế giới thương đau mãi viếng chăm
Kỷ niệm tín đồ đồng kính bái
Rượu trà hoa quả với hương trầm

Hưng Quốc

Họa 1

VÍA ĐỨC QUÁN THẾ ÂM

Nhiều kiếp hoá thân Quán Thế Âm
Cao Đài Nhị Trấn vạn nghìn năm
Từ bi giải nạn nhiệm màu hiển
Bát Nhã thuyền dò vớt kẻ chằm
Sửa tánh bồi công tu chánh tín
Duyên lành thị hiện độ luân trầm
Vía Ngài môn đệ thành tâm nguyện
Ban phúc trần gian sáng sửa rằm ...

Yên Hà

5/3/2024

Họa 2

VÍA PHẬT QUAN ÂM

Rạng rỡ Tông Đường Quán Thế Âm
Cổ kim gương sáng tỏ trăng rằm
Thương sanh ái tước vô bờ bến;
Cứu khổ phò nguy quân thắng năm!
Nhị Trấn tùng Thiên Thơ cứu độ,
Tam Kỳ thay Phật Đạo lo chăm.
“Thời gian”(*) tập tánh thìn Hòa -Nhẫn,
Phụng sự nhơn sanh thoát đọa trầm.

Hoàn Nguyên

(*)Nguyên căn của Phật Quan Âm là Thời gian (ĐHP)

Họa 3

VÍA ĐỨC PHẬT QUAN ÂM

Nam mô Bồ Tát Đức Quan Âm
Thất ức niên kim cổ tợ Rằm
Cứu khổ sanh linh đây Nhị Trấn...
Phò nguy nhân loại đó “ngàn năm”...
Từ Bi hỉ xả ban ân giúp...
Độ Lượng khoan dung thứ lỗi chăm
Mười chín tháng hai Đàn Lễ Vía
Phật Bà Nhị Trấn, khói nhang trầm...

MAI XUÂN THANH

Họa 4

VÍA ĐỨC QUAN ÂM

Hôm nay ngày vía Đức Quan Âm
Cứu độ nhơn sanh Thất ức năm.
Thị hiện Cao Đài lo cứu khổ,
Cứu nhơn độ thể thực thi chăm
Tấm lòng Ái truat thương sanh chúng,
Nhị Trấn Oai nghiêm giúp thoát trầm.
Kính bái lòng thành con tưởng niệm,
Quan Âm cứu thể độ nhơn tâm.

Mỹ Nga

07/3/24 *27/01 Giáp Thìn

QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT

Lòng mơ nâng đóa sen vàng,
Quan Âm Bồ tát nhẹ nhàng ngự lên.
Không gian bát ngát mông mênh,
Biển khơi Bồ tát lênh đênh thuyền từ,
Cứu người đến bến vô dư,
Viên thành Phật quả chân như tỏa ngời.
Dù cho lửa cháy ngút trời,
Quan Âm vào đây độ người trầm luân.
Dù cho biển khổ gian truân,
Quan Âm mang nặng lòng nhơn cứu đời,
Quan Âm Bồ tát giữ lời nguyện xưa.
Dù cho bão tố đêm mưa,
Quan Âm Bồ tát vẫn chưa lui về.
Dù chìm biển ái sông mê,
Quan Âm vào đây tìm bề cứu ra.
Dù cho khắp cõi Ta bà,
Điều linh chìm ngập, hằng sa đọa đày,
Muôn ngàn hệ lụy đắng cay,
Quan Âm từ mẫu cứu ngay an lành.
Dù cho sự nghiệp tan tành,
Xác xơ đói khổ, năm canh ưu sầu,
Quan Âm vận dụng phép mầu,
Dẹp cơn đói khổ, sang giàu có ngay.
Dù cho sóng gió bủa vây,
Biển khơi bão tố Đông Tây hải hùng,
Từ bi rộng lớn vô cùng,

Quan Âm cứu khổ hết lòng độ ra.
Trần gian dù lắm phong ba,
Chiến tranh bùng nổ can qua ngút trời,
Đó đây bom đạn tới bờ,
Quan Âm hiện đến cứu người khổ đau.
Ai ơi nên nhớ khuyên nhau,
Thành tâm trì niệm nguyện cầu Quan Âm.
Thiết tha kính cẩn nhất tâm,
Tháng năm cầu nguyện Quan Âm cứu đời.
Thuyền Ấn

QUAN THẾ ÂM LINH ỨNG

Linh ứng thay Bồ Tát nhiệm mầu
Tu tập nội quán đạt thâm sâu
Trí - Bi song vận khơi nguồn sáng
Chánh tín đức lành Mẹ hiền linh.

Niệm ân chư Phật chúng long thiên
Quán Âm Bồ Tát các Thánh hiền
Hộ pháp thiện thần thường ủng hộ
Lượng lòng tín thí rộng vô biên.

Kính lễ từng con tim triu mến
Đem tình thương ngọt lịm ấm nồng
Dựng pháp tràng Đông Tây khắp chốn
Chuyển đạo vàng độ hóa muôn sinh.

Kính lễ từng bàn tay tuệ mẫn
Hóa hiện thân khắp chốn cõi trần
Đem sự sống ươm mầm sự sống
Đem tình thương dựng dậy tình người.

Mong tất cả sống đời thanh thản
Nguyện bình yên đến tận muôn nhà
Mong tất cả sống đời tịnh lạc
Với Quán Âm Linh Ứng nhiệm mầu.

KIM MINH TÂM

ĐỜI SỐNG VÀ SỨC KHỎE

Câu chuyện tâm hồn: Tình cha Sương Sương biên dịch

Gần đây, ở nơi chúng tôi sống có hai trận tuyết lớn, thời tiết rất lạnh. Mỗi khi thời tiết trở nên lạnh giá hơn, tôi lại càng nhớ đến câu thơ của Tô Đông Pha: “Phản mộ tại vạn lý” (Tạm dịch: “Mộ cha cách xa muôn vạn dặm”), (trích từ bài thơ “Hàn thực thiếp”). Trước đây khi đọc một số bài thơ của nhà thơ Tô Đông Pha, tôi cảm thấy những gì ông ấy nói trong thơ rất xa vời đối với tôi. Nhưng khi bản thân đã trải qua sự sinh ly tử biệt, tôi mới cảm nhận được những lời trong bài thơ thật sự đang nói hộ lòng mình.



Mối quan hệ giữa người với người cũng là bởi vì hữu duyên nên mới có thể gặp gỡ. (Ảnh: Shutterstock)

Hôm nay tôi muốn chia sẻ với các bạn một câu chuyện về cha tôi. Cha tôi là một thầy thuốc Trung y. Tổ tiên mấy đời của nhà chúng tôi đều là thầy thuốc Trung y. Khi còn trẻ, cha tôi phục vụ trong lực lượng Không quân. Ông đã nghiên cứu sáng chế ra một số phương thuốc bí truyền, dùng bạc (Argentum) để điều trị vết bỏng, rất có hiệu quả. Nhưng cụ thể chữa trị như thế nào thì tôi không rõ lắm.

Đến khi cha tôi đã gần bốn mươi tuổi, ông đặc biệt muốn học Tây y. Thế nhưng, ông vốn không được đào tạo gì cả, kể cả bảng chữ cái tiếng Anh ông cũng không biết. Ông chỉ là muốn học nó, sau đó ông bèn theo mọi người đến chỗ học. Ông học cách vẽ bộ xương người, học giải phẫu và học rất nhiều thứ về Tây y.

Trong các giáo viên của ông, có người còn ít tuổi hơn ông. Tính tình những người này không tốt cho lắm, họ luôn dễ tức giận. Ví như khi cha vẽ tranh không đúng, giáo viên sẽ xé bỏ bài vẽ của ông. Khi ông cầm dụng cụ phẫu thuật không đúng, giáo viên sẽ ném dụng cụ đó xuống đất. Nếu ông thực hiện thao tác nào không đúng, thì họ sẽ mắng ông té tát. Những chuyện như vậy thường xuyên xảy ra. Bởi vì cha đã lớn tuổi, nên học gì cũng không thể nhanh được.

Nhưng sau khi bị người ta la mắng, cha luôn cảm ơn họ, mời họ đi ăn, hoặc tặng quà cho người ta, thật lòng cảm ơn người ta. Có phải là cha tôi ngốc quá không. Ông chính là một người như vậy, rất chất phác và trung thực.

Ông khắc khổ, chịu khó học tập. Chỉ khoảng vài năm, ông đã học xong hết những kiến thức cơ bản về Tây y. Cha tôi có thể một mình thực hiện phẫu thuật, xem phim chụp rồi phân tích các chứng bệnh, v.v. Ông không có nền tảng về hội họa, nhưng bộ xương người mà ông vẽ, tôi cảm giác giống như một bản scan. Đó là vào những năm 1980, thành phố chúng tôi sống tương đối nhỏ và chưa có máy photocopy, nhưng những tranh ông vẽ ra vô cùng giống.

Ông chữa bệnh cho mọi người như thế nào, tôi không hiểu rõ lắm. Rất tiếc là tôi không học y, không kế thừa nghề Trung y của gia tộc. Bây giờ nhớ lại quá trình này, điều khiến tôi ấn tượng nhất là câu nói của cha: Cho dù việc đó lớn hay nhỏ thế nào, nếu người khác giúp đỡ con, con nhất định phải nói lời cảm ơn chân thành.

Người khác quẳng đồ của con xuống đất, con nhặt lên là được. Con muốn học được thứ gì thì phải làm được như vậy và đừng quá coi trọng bản thân. Chuyện này đã để lại cho tôi ấn tượng rất sâu sắc.

Thế nhưng cha tôi đã mất rồi. Ngày ông mất lại đúng vào ngày Giáng sinh. Cha mẹ tôi đều thích chim Công, trong nhà nuôi rất nhiều chim công. Vào buổi sáng ngày cha mất, một con công nuôi trong nhà cũng chết, như thể nó đã đi theo ông.

Mẹ tôi nói cha tôi ra đi rất thanh thản, hơn nữa ông cũng rất yên lòng về tôi. Lúc đó tôi đang ở hải ngoại và không thể gặp ông lần cuối cùng. Vì thế, điều này đã trở thành nỗi ân hận mãi mãi trong lòng tôi. Mỗi khi đến mùa đông, hề nghĩ đến người cha đã khuất, hình ảnh một mình cha lẻ loi nằm dưới đất giữa trời đông tuyết phủ khiến tôi cảm thấy rất đau lòng.

Khi bản thân đã trải qua sự sinh ly tử biệt mới biết có một số sự việc, cho dù rất đơn giản, như bung cho cha một tách trà, nhưng bạn có muốn làm, cũng không thể làm được nữa.

Trước đây, cha muốn tôi làm việc gì, có đôi khi tôi sẽ cảm thấy rất phiền phức. Bây giờ tôi biết rằng, một khi đến ngày thiên nhân mãi mãi cách biệt, bạn có muốn cha bạn mở miệng nói, dù chỉ là một câu hỏi han đơn giản nhất, đều sẽ là hy vọng xa vời không bao giờ đạt được. Cho nên khi cha mẹ còn trên đời, mỗi một sự việc chúng ta làm cho cha mẹ, cho dù là việc nhỏ nhất, đều rất có ý nghĩa.

Truyền thống của Trung Quốc rất coi trọng sự hiếu thảo. Trước đây lòng hiếu thảo của người con được lý giải rất đơn giản. Đó chính là làm cho cha mẹ được ăn no mặc ấm, dường như đây chính là toàn bộ của chữ hiếu.

Bây giờ tôi mới hiểu được về hiếu, thực chất phần lớn lòng hiếu thảo là “chân,” là sự “chân thành” trong lòng một người, “chân thành” trong đối xử với người khác. Trong tâm không có sự chân thành thì không thể đạt được hiếu thảo thật sự. Hơn nữa, hiếu cũng không chỉ đơn thuần là phụng dưỡng về vật chất, mà còn bao gồm cả sự tu dưỡng và đức hạnh của một người.

Tôi từng đọc một câu chuyện, đại khái là kể về một người vì cha mẹ qua đời nên cứ luôn đau buồn khóc mãi, cả ngày khóc lóc đến mức như chết đi sống lại. Có một lão hòa thượng nói với anh ta, cha mẹ anh đã qua đời rồi, anh ngày nào cũng khóc như thế này cũng không phải là biện pháp. Nếu thật sự muốn tốt cho cha mẹ, thì từ nay về sau anh phải thật sự làm người tốt, phải làm nhiều việc thiện. Đó mới là cách báo đáp cha mẹ tốt nhất. Họ ở trên trời có linh thiêng, nhìn thấy có một đứa con thiện lương như anh, sẽ cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Nghe lão hòa thượng nói như vậy, chàng trai trẻ thực sự không còn đau buồn nữa. Từ đó, anh cố gắng hết sức để giúp đỡ người khác, thật tâm tu dưỡng đức hạnh bản thân. Cứ như vậy, chàng trai trẻ đã kiên trì qua nhiều năm.

Một ngày nọ, lão hòa thượng lại đến thăm chàng trai trẻ, lại còn thi triển Thần thông cho anh thấy. Chàng trai chợt nhìn thấy cha mẹ đã qua đời của mình đang sống rất tốt ở một thế giới khác. Bởi vì nguyên nhân anh đã làm việc thiện ở trên đời này, nên cha mẹ anh đã được thăng đến một nơi rất tốt đẹp trên Thiên Thượng.

Hai câu chuyện tôi kể hôm nay, thực ra là muốn nói, quan hệ giữa người với người là bởi vì có duyên phận nên mới có thể gặp gỡ nhau và duyên phận này có thể chỉ có một đời. Duyên phận đời này kết thúc rồi, nó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Cho nên nhất định phải thiện đãi với cha mẹ mình, thực ra đó cũng là thiện đãi với chính mình.

Sương Sương biên dịch

Nghiên cứu: Tiêu thụ thức uống có đường làm tăng nguy cơ rối loạn nhịp tim lên tới 20%. Phụ nữ được cho là tiêu thụ thức uống chứa chất làm ngọt nhân tạo nhiều hơn.



Một kệ trưng đồ uống Coca Cola tại một cửa hàng tạp hóa ở Zagreb, Croatia, ngày 08/11/2023. (Ảnh: Darko Bandic / AP)

Theo một nghiên cứu gần đây, việc tiêu thụ quá nhiều thức uống chứa đường liên quan đến tăng nguy cơ bị rối loạn nhịp tim, có thể dẫn đến đột quỵ hoặc suy tim.

Nghiên cứu được bình duyệt và công bố trên tạp san Circulation: Arrhythmia and Electrophysiology (Tuần hoàn: Loạn nhịp và Điện sinh lý học) vào ngày 05/03, điều tra về việc tiêu thụ thức uống có đường liên quan như thế nào đến chứng rung nhĩ (AF) – một loại rối loạn nhịp tim. Tình trạng này có thể dẫn đến cục máu đông trong tim. Bệnh làm tăng nguy cơ suy tim, đột quỵ và các vấn đề khác liên quan đến tim mạch. Nghiên cứu đã xem xét dữ liệu di truyền của hơn 200,000 cá nhân cũng như loại thực phẩm mà họ tiêu thụ trong 24 giờ.

Các tác giả phát hiện việc tiêu thụ hơn hai lít thức uống chứa đường (sugar-sweetened beverages – SSB) và chứa chất làm ngọt nhân tạo (artificially sweetened beverages – ASB) mỗi

tuần liên quan đến tăng nguy cơ bị AF. Trong số những người uống lượng ASB như vậy hàng tuần, nguy cơ rung nhĩ cao hơn 20%. Nguy cơ cao hơn 10% ở những người dùng SSB.

Tiêu thụ một lít hoặc ít hơn nước ép trái cây nguyên chất (pure fruit juice – PJ) mỗi tuần, như nước cam hoặc nước ép rau 100%, liên quan đến giảm 8% nguy cơ bị bệnh.

Các tác giả nói rõ rằng họ không thể xác nhận liệu thức uống chứa đường có gây nên rung nhĩ hay không. Tuy nhiên, họ tuyên bố, “việc tiêu thụ SSB và ASB có thể dự đoán rủi ro AF ngoài các yếu tố rủi ro truyền thống.”

Theo thông cáo báo chí ngày 05/03 từ Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ (AHA), nơi đăng tải tập san, tác giả chính của nghiên cứu, bà Ningjian Wang, nhà khoa học tại Bệnh viện Nhân dân số 9 Thượng Hải cho biết: “Những phát hiện trong nghiên cứu của chúng tôi không thể kết luận dứt khoát rằng một loại thức uống có nhiều nguy cơ sức khỏe hơn loại khác do sự phức tạp trong cách ăn uống và một số người có thể dùng nhiều loại thức uống.”

“Tuy nhiên, dựa trên những phát hiện này, chúng tôi khuyên mọi người nên giảm hoặc thậm chí tránh thức uống chứa đường và chất tạo ngọt nhân tạo bất cứ khi nào có thể. Đừng cho rằng dùng thức uống ít đường và chứa chất làm ngọt nhân tạo ít calorie là tốt cho sức khỏe, bởi điều này có thể tiềm ẩn những nguy cơ sức khỏe.”

Dữ liệu của các đối tượng tham gia được lấy từ Biobank Vương quốc Anh. Nghiên cứu xem xét 201,856 cá nhân đăng ký Biobank từ năm 2006- 2010 và theo dõi họ trong gần 10 năm. Trong thời gian này, có 9,362 ca rung nhĩ được báo cáo.

Các tác giả đã xác định được sự khác biệt về giới tính trong việc tiêu thụ thức uống. Những người tham gia tiêu thụ nhiều thức uống chứa chất làm ngọt nhân tạo có nhiều khả năng là nữ giới. Ngược lại, những người tiêu thụ nhiều thức uống có đường thường là nam giới.

Người dùng ASB thường trẻ hơn, với chỉ số khối cơ thể và tỷ lệ bị bệnh tiểu đường type 2 cao hơn. Người dùng SSB có xu hướng trẻ hơn, với chỉ số khối cơ thể và tỷ lệ bị bệnh tim cao hơn cũng như tình trạng kinh tế xã hội kém hơn.

Hút thuốc được xác định là một yếu tố nguy cơ tiềm ẩn. “Những người hút thuốc uống hơn hai lít thức uống chứa đường mỗi tuần có nguy cơ bị AFib (rung nhĩ) cao hơn 31%, trong khi nguy cơ gia tăng đáng kể không được ghi nhận ở những người từng hút thuốc hoặc chưa bao giờ hút thuốc.”

Bà Wang cho biết mối liên quan giữa nguy cơ rung nhĩ và thức uống chứa đường “có thể đẩy mạnh việc phát triển các chiến lược phòng ngừa mới bằng cách xem xét giảm thức uống này để cải thiện sức khỏe tim mạch.”

Tất cả các tác giả của nghiên cứu đều liên kết với các tổ chức của Trung Quốc. Họ đến từ Trường Y thuộc Đại học Giao thông Thượng Hải, Đại học Chiết Giang và Đại học Khoa học và Công nghệ Thượng Hải. Ngoài ra, một trong những tác giả này còn liên kết với Đại học Uppsala ở Thụy Điển.

Thức uống có đường và các vấn đề về sức khỏe

Một số nghiên cứu khác cho thấy thức uống chứa đường có liên quan đến các vấn đề về sức khỏe.

Một nghiên cứu vào tháng 08/2023 trên gần 100,000 phụ nữ sau mãn kinh cho thấy những người tiêu thụ một hoặc nhiều khẩu phần thức uống chứa đường mỗi ngày có “tỷ lệ bị ung thư gan và tử vong do bệnh gan mạn tính cao hơn đáng kể.”

Nghiên cứu cho thấy có khoảng 65% người trưởng thành ở Hoa Kỳ tiêu thụ thức uống có đường hàng ngày.

Tiêu thụ loại thức uống này có liên quan đến tình trạng tăng cân. Điều này là do các nhà sản xuất thường thêm lượng lớn fructose, một loại đường, để làm ngọt thức uống. Fructose không kích thích cảm giác no và giảm hormone gây đói trong cơ thể như glucose.

Do đó, khi một người dùng thức uống chứa đường, họ thường có thêm tất cả lượng calorie từ fructose này kèm với lượng calorie thông thường được tiêu thụ.

Một nghiên cứu tổng quan năm 2016 của nhiều nghiên cứu cho thấy “mối liên quan thuận” giữa tiêu thụ thức uống chứa đường và nguy cơ béo phì, “đặc biệt là ở trẻ thừa cân.”

Việc dùng quá nhiều thức uống chứa đường có thể khiến gan bị quá tải bởi đường fructose chuyển hóa qua gan, sau đó tạo thành chất béo. Tiêu thụ quá nhiều fructose có thể dẫn đến bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu (NAFLD).

Theo một nghiên cứu năm 2017, tiêu thụ quá nhiều fructose liên quan đến việc “gan phóng thích một số chất trung gian quan trọng dẫn đến thay đổi sự giao tiếp giữa gan và ruột, các cơ, và mô mỡ, từ đó làm bệnh trầm trọng thêm.”

Thường xuyên dùng thức uống chứa đường có thể khiến tế bào trở nên kém nhạy với insulin, từ đó buộc tuyến tụy sản xuất nhiều insulin hơn, dẫn đến nồng độ insulin trong máu tăng cao.

Thanh Ngọc biên dịch

VĂN HỌC VÀ NGHỆ THUẬT

Người sợ quỷ hay quỷ sợ người? Điều gì khiến quỷ không dám xâm phạm?

Thường Sơn Tử thực hiện
Tiểu Minh biên dịch



Bất luận người bạn khuyên nhủ như thế nào, Tào quân vẫn kiên trì ngủ trong gian thư phòng này. Bức tranh “Sơn thủy sách - Tiểu Linh Thử Sơn quán đồ.” (Ảnh: Tài sản công)

Con người sợ ma quỷ? Hay ma quỷ sợ con người? Có câu nói rằng: “Quân tử hành chính khí, tiểu nhân hành tà khí.” Người có khí khái chính trực thì gặp chuyện gì cũng không kinh sợ. Ngược lại, ma quỷ gặp họ đều hết sức sợ hãi.

Thời nhà Thanh, vào mùa hè một năm nọ, ông Tào, anh họ của Thượng thư bộ Hộ Tào Trúc Hư, đi từ huyện Hấp (tỉnh An Huy) đến Dương Châu (tỉnh Giang Tô). Quảng đường đi có ngang qua nhà một người bạn, nên tiện đường ông Tào ghé vào nhà bạn thăm hỏi.

Người bạn thấy ông Tào đến thì vô cùng vui mừng, bèn dẫn ông đến thư phòng nghỉ ngơi. Hai người xa cách đã lâu, nay mới gặp lại nhau, nên trò chuyện rất vui vẻ. Hơn nữa, gian thư phòng này rất rộng rãi và mát mẻ, ông Tào lập tức cảm thấy khí trời nóng nực đều tiêu tán hết.

Đến tối, khi chuẩn bị đi nghỉ, ông Tào nói với bạn: “Tôi nghĩ tối nay tôi sẽ nghỉ trong thư phòng này.” Người bạn của ông vừa nghe vội lắc đầu nói: “Tuyệt đối không được!” Sao lại không được nhỉ? Ông Tào cảm thấy có chút ngạc nhiên.

Bạn của ông nói: “Trong căn phòng này có ma! Vào ban đêm, người nào cũng không thể ở đó được!”

“Sao?! Có ma!” Thì ra là như vậy! Không ngờ ông Tào lại cười nói: “Không sao đâu.” Bạn của ông nghe nói vậy thì lo lắng, vội vàng khuyên can. Nhưng cho dù người bạn khuyên thế nào, thì ông Tào vẫn kiên quyết ngủ trong thư phòng. Người bạn vốn biết ông Tào là người chính trực, quang minh lỗi lạc, xưa nay can đảm hơn người. Không thuyết phục được bạn mình, ông đành phải đồng ý.

Đến nửa đêm, quả nhiên xảy ra chuyện kỳ lạ.

Từ khe hở của cánh cửa thư phòng có một thứ gì đó từ từ chui vào. Thứ đó mỏng như tờ giấy, sau khi chui vào thư phòng, nó dần dần biến thành hình người. Thì ra là một cô gái! Lúc này, ông Tào trông thấy hết thảy sự việc xảy ra, nhưng thần sắc vẫn tự nhiên, dáng vẻ không hề có chút sợ hãi nào. Thế nhưng, biểu hiện này của ông Tào khiến cho thứ đã biến thành cô gái kia sốt ruột.

Đột nhiên, thứ có hình dáng cô gái kia liền biến thành quỷ thất cổ, tóc tai bù xù, lưỡi lè dài ra. Lúc này, ông Tào không những không sợ, mà ông còn cười nói với nữ quỷ rằng: “Tóc của cô vẫn là tóc thôi, chẳng qua là hơi rối loạn một chút. Lưỡi của cô vẫn là lưỡi ấy mà, chẳng qua là có hơi dài một chút. Cái này có gì đáng sợ đâu chứ?”

Tiếp đó, nữ quỷ kia đột nhiên tự lấy cái đầu của mình xuống đặt lên bàn.

Ông Tào nhìn xem, rồi lại cười, nói: “Khi cô có đầu còn không làm cho người ta sợ hãi, huống chi bây giờ còn không có đầu!”

Nữ quỷ nghe vậy thì ngây người ra một lúc, tiếp đó bỗng nhiên trong nháy mắt biến mất không thấy đâu nữa.

Trên đường quay trở về, ông Tào lại đến tá túc ở nhà người bạn. Ông cũng nghỉ đêm trong thư phòng đó như lần trước.

Đến nửa đêm, nữ quỷ đó lại muốn chui qua khe cửa vào thư phòng. Khi nữ quỷ vừa mới thò đầu vào thì ông Tào lập tức mắng: “Sao lại là nhà người nữa, cái thứ nhảm chán kia!” Nữ quỷ nghe thấy thế lập tức lui ra ngoài, không dám đi vào thư phòng nữa.

Câu chuyện này chính do Thượng thư bộ Hộ Tào Trúc Hư, anh em họ của ông Tào, kể lại



Kê Khang là một trong “Trúc lâm thất hiền” thời Tấn. Ông không thích làm quan, không mưu cầu phú quý, chỉ yêu thích âm nhạc, nhất là yêu thích đánh đàn cổ cầm. Ông nổi danh với khúc “Quảng Lăng tán.” Trong hình là một phần bức tranh “Dương Quý Tĩnh tiểu tượng quyền” do Văn Bá Nhân, thời Minh vẽ. (Ảnh: Tài sản công)

cho Kỷ Hiếu Lam, tác giả cuốn sách “Duyệt vi thảo đường bút ký.”

Kỷ Hiếu Lam cho rằng, nếu gặp chuyện mà không sợ hãi thì tâm thần sẽ an định. Khi tâm thần đã an định, thần trí liền sẽ vững vàng, như vậy yêu ma, quỷ quái cũng không dám xâm phạm. Kỷ Hiếu Lam nói, điều này cũng giống với tâm cảnh của Kê Khang, người thời Tấn khi gặp ma quỷ.

Chuyện Kê Khang gặp quỷ trở thành giai thoại

Kê Khang là một trong “Trúc lâm thất hiền” thời Tấn. Ông không thích làm quan, không mưu cầu phú quý, chỉ yêu thích âm nhạc, nhất là yêu thích đánh đàn cổ cầm. Ông nổi danh với khúc “Quảng Lăng tán.”

Kê Khang là một trong “Trúc lâm thất hiền” (7 vị hiền sĩ sống trong rừng trúc) thời Tấn. Ông không thích làm quan, không mưu cầu phú quý, chỉ yêu thích âm nhạc, đặc biệt yêu thích đánh đàn cổ cầm.

Một đêm nọ, Kê Khang đang gảy đàn cầm dưới ánh đèn, đột nhiên xuất hiện một người có hình dáng nhỏ bé. Chỉ chốc lát sau, người có hình dáng nhỏ bé đó liền trở nên cao lớn, biến

thành một người đàn ông trưởng thành có chiều cao hơn một trượng. Người này có làn da ngăm đen, mặc áo đơn, đeo thắt lưng rơm, nhưng trông không giống con người chút nào.

Kê Khang nhìn thẳng vào nó, trong lòng không hề sợ hãi. Một lát sau, Kê Khang liền thổi tắt ngọn nến rồi nói: Ta không tranh ánh sáng với ma quỷ. Ý của ông là bản thân không cùng với ma quỷ ở chung dưới một ánh nến. Ta là quân tử đường đường chính chính, ta lấy làm hổ thẹn khi tranh ánh sáng ngọn nến với ma quỷ. Tất nhiên, con ma kia trong nháy mắt cũng liền biến mất, không dám lại quấy nhiễu Kê Khang nữa.

Sau này, Kê Khang lại gặp ma quỷ nữa, nhưng lần gặp này đã lưu lại một giai thoại được mọi người ca tụng.

Một lần nọ, Kê Khang đi ra ngoài và qua đêm tại một nơi được gọi là “Nguyệt Hoa đình.” Tương truyền, nơi này thường có ma quỷ quấy phá, vì vậy lũ khách qua lại vùng này không dám nghỉ đêm ở đây. Tính cách Kê Khang khoáng đạt, tiêu sái tự tại, nên ông không hề để ý những chuyện ma quỷ kia.

Đến canh một đêm hôm đó, khi Kê Khang đang đánh đàn, đột nhiên mơ hồ nghe thấy có tiếng người khen hay ở trong không trung. Kê Khang dừng tay, hỏi: “Xin hỏi ông là người phương nào?”

“Tôi là người xưa đã mất rồi, trước đây mất ở chỗ này. Bởi vì lúc còn sống tôi rất yêu thích âm nhạc, nghe được ngài gảy đàn nên đến đây nghe.” Hồn ma kia nói tiếp: “Tôi vì tai nạn mà qua đời, hình dáng không nguyên vẹn, cho nên không muốn hiện hình khiến ngài sợ hãi. Ngài hãy tiếp tục gảy thêm vài khúc nhạc nữa đi!”

Kê Khang nghe xong liền tiếp tục gảy đàn. Âm thanh du dương, nghe thật là êm tai. Hồn ma kia còn không nhịn được mà gõ nhịp hợp theo tiếng đàn.

Chơi đàn được một lúc lâu, Kê Khang buông đàn nói: “Đêm đã khuya, sao ông còn không hiện hình để gặp tôi? Hình dáng của ông có đáng sợ đi nữa, tôi đây cũng sẽ không để ý.”

Hồn ma nghe nói vậy liền hiện hình. Có lẽ lo lắng bộ dáng của mình quá đáng sợ, nó dùng tay che lại đầu của mình. Kê Khang nhìn nó, quả thật ông không hề bị bộ dáng của hồn ma này dọa cho sợ hãi.

Hồn ma kia bèn nói: “Nghe ngài gảy đàn, tôi cảm thấy tâm tình nhẹ nhàng thoải mái, dường như được sống lại vậy.”

Tiếp đó, một người với một ma cùng nhau trò chuyện về âm nhạc. Nói chuyện đến lúc hào hứng, hồn ma còn mượn đàn của Kê Khang gảy lên một khúc nhạc nổi tiếng có tên là “Quảng Lăng tán.” Kê Khang nghe xong, vô cùng tán thưởng, yêu cầu đối phương dạy cho

ông bài nhạc này.

Người và ma, hai kẻ yêu thích âm nhạc, ở hai cõi khác biệt, nhưng tâm ý vô cùng hòa hợp. Họ một mạch đàm luận cho đến khi sắc trời dần sáng, hồn ma bắt buộc phải rời đi, nó luyến tiếc nói với Kê Khang: “Tuy rằng chúng ta gặp gỡ trò chuyện với nhau chỉ một đêm, nhưng tình bằng hữu giữa chúng ta có thể hơn cả ngàn năm! Bây giờ chúng ta mãi mãi ly biệt rồi.” Trong lịch sử, Kê Khang nổi danh chính là nhờ gảy khúc nhạc “Quảng Lăng tán.”

Dựa theo “Duyệt vi thảo đường bút ký” và “Thái Bình quang ký.”

Thường Sơn Tử thực hiện

Tiểu Minh biên dịch



Hành vi lương thiện chính là hành động lấy nhân cách con người làm mục đích. Nhân cách là tất cả những giá trị cơ bản trong cuộc sống. Trong vũ trụ này chỉ có nhân cách con người mới có giá trị tuyệt đối.

Canva